

Số: 77/BC-DVCI

Cần Giờ, ngày 06 tháng 12 năm 2017

BÁO CÁO TỔNG KẾT
Hoạt động công ích, sản xuất kinh doanh năm 2017

Thực hiện Công văn số: 3678/ UBND ngày 01 tháng 09 năm 2016 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ về giao kế hoạch tài chính năm 2017 của Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ công ích huyện Cần Giờ. Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ công ích huyện Cần Giờ báo cáo kết quả hoạt động công ích, sản xuất kinh doanh năm 2017 như sau:

**PHẦN I: KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CÔNG ÍCH
SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017**

I. Tình hình hoạt động công ích sản xuất kinh doanh năm 2017

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính được giao

+ Tổng doanh thu đạt: **71.462.977.000 đồng** đạt 112,98% so với kế hoạch năm 2017, tăng 20% so với năm 2016 (59.358.843.000 đồng)

+ Lợi nhuận sau thuế thực hiện trong năm 2017: 3.824.000.000 đồng.

+ Nghĩa vụ nộp ngân sách: Số phải nộp ngân sách trong năm 2017 là: 7.835.000.000 đồng, đạt 136,83% kế hoạch năm; tăng 22% so với năm 2016.

+ Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu: 5,35%, đạt 76,43% so với kế hoạch năm, tăng 13% so với năm 2016.

+ Tỷ suất lợi nhuận trên vốn điều lệ: 9,86%.

+ Thu nhập bình quân của toàn Công ty năm 2017 (không tính viên chức quản lý): 6.898.500 đồng/người/tháng, đạt 100% so với kế hoạch năm, tăng 7% so với năm 2016 (bao gồm tiền lương hàng tháng, tiền lương tháng 13, tiền thưởng các ngày lễ).

+ Vốn chủ sở hữu : 45.249.000.000 đồng

+ Vốn điều lệ : 38.783.000.000 đồng.

2. Phân tích, đánh giá kết quả thực hiện trên các lĩnh vực hoạt sản xuất kinh doanh (Phụ lục đính kèm)

2.1. Hoạt động công ích

Doanh thu thực hiện trong năm 2017 đạt: 60.586.558.000 đồng đạt 168,93% so với kế hoạch năm 2017, tăng 241,96% so với năm 2016. Doanh thu từ hoạt động công ích chiếm 84,8% so với tổng doanh thu thực hiện trong năm 2017. Cụ thể từng lĩnh vực như sau:

2.1.1. Về đặt hàng sản phẩm dịch vụ công ích

a) Đối với công tác quét dọn, thu gom vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt

Trong năm 2017, Công ty được Ủy ban nhân dân huyện đặt hàng thực hiện công tác quét dọn thu gom vận chuyển chất thải rắn với khối lượng thực hiện có tăng hơn so với năm 2016. Nguyên nhân: Do từ đầu tháng 6/2017, Công ty nhận thêm thực hiện công tác quét dọn vệ sinh mặt đường tại khu vực bãi biển 30/4. Tổng giá trị được đặt hàng thực hiện công tác này trong năm 2017 là: 10.014.494.000 đồng tăng 33,53% so với kế hoạch đề ra và tăng 60,38% so với năm 2016¹

Nhìn chung trong năm 2017, khi thực hiện công tác này Công ty thực hiện tốt việc quét dọn đường phố và vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt theo quy định chung của Sở Tài nguyên và Môi trường. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện từ đầu tháng 6/2017, Công ty tiếp quản và thực hiện công tác thu gom chất thải rắn tại nguồn, bước đầu còn gặp nhiều khó khăn trong công tác tổ chức thực hiện như chưa có hợp tác của người dân trong việc nộp phí theo quy định; sự giúp đỡ và tạo điều kiện của chính quyền địa phương chưa cao.

b) Đối với công tác duy tu giao thông

Trong năm 2017, tổng giá trị đặt hàng thực hiện công tác này là 28.825.756.000 đồng. Trong đó:

+ Công tác quản lý, duy tu đảm bảo giao thông tuyến đường Rừng Sác: 19.948.542.000 đồng.

+ Công tác duy tu giao thông trên địa bàn huyện: 8.877.214.000 đồng.

Về công tác quản lý duy tu đảm bảo giao thông tuyến đường Rừng Sác trong năm 2017, Công ty đã nỗ lực cùng với các đơn vị chức năng của Khu quản lý giao thông đô thị số 04 tăng cường công tác tuần tra và xử lý kịp thời các vị trí bị hư hỏng cục bộ qua đó giúp cho công tác đảm bảo an toàn giao thông trên tuyến đường Rừng Sác nhìn chung tốt góp phần vào việc phát triển kinh tế của huyện trong năm 2017. Trong năm 2017, diện tích duy tu dặm và là 27.386,25 m², duy tu các vị trí hư hỏng tập trung 41.102 m² và sơn vạch kẻ

¹ Công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác: Khối lượng công tác quét dọn, thu gom rác đường phố ngày và đêm là: 69.974.000 m²; khối lượng chất thải rắn được vận chuyển về Đa Phước để xử lý là: 9.490 tấn/năm;

đường 1.864 m²); đồng thời tiến hành lắp đặt giải phân cách mặt đường với tổng chiều dài 178 m.

+ Về công tác duy tu đảm bảo giao thông trên địa bàn huyện Cần Giờ: Được sự quan tâm và tin tưởng của Chủ đầu tư, trong năm 2017 Công ty được giao thực hiện công tác duy tu giao thông trên địa bàn thị trấn Cần Thạnh, Thạnh An và một phần địa bàn xã An Thới Đông, Tam Thôn Hiệp, Long Hòa với tổng giá trị thực hiện công tác đặt hàng và đấu thầu trúng thầu là: 8.877.214.000 đồng; công tác duy tu trên địa bàn huyện tập trung thực hiện công tác dặm vá ổ gà bằng BTNN và nâng cấp BTXM một số tuyến đường phục vụ dân sinh. Đến nay, Công ty cơ bản đã hoàn thành khối lượng được chỉ định thầu và đấu thầu công tác duy tu giao thông trên địa bàn huyện Cần Giờ.

c) Công tác chăm sóc cây xanh tuyến đường Rừng Sác và chăm sóc cây xanh trên địa bàn huyện

Năm 2017, Công ty được Khu quản lý giao thông đô thị số 04 đặt hàng thực hiện công tác chăm sóc cây xanh tuyến đường Rừng Sác (đoạn từ cầu Dân Xây đến cuối tuyến) với tổng diện tích thảm cỏ được chăm sóc thường xuyên là 1,6ha; tổng giá trị thực hiện công tác chăm sóc cây xanh năm 2017 là 3.889.668.000 đồng. Quá trình tổ chức thực hiện Công ty thực hiện theo đúng quy trình chăm sóc do Sở giao thông vận tải ban hành.

Đối với công tác chăm sóc cây xanh trên địa bàn huyện Cần Giờ: Trong năm 2017, Công ty được Ủy ban nhân dân huyện thanh toán công tác chăm sóc cây xanh năm 2015 với giá trị 840.000.000 đồng và đặt hàng thực hiện công tác chăm sóc cây xanh quý I/2017 với giá trị 370.000.000 đồng. Hai công trình này đã được nghiệm thu và thanh toán.

2.1.2 Công tác đấu thầu sản phẩm dịch vụ công ích

Trong năm 2017, Công ty đã tham gia đấu thầu 2 công trình cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích trên địa bàn huyện Cần Giờ với tổng giá trị trúng thầu: 6.644.147.000 đồng. Trong đó:

+ Hạng mục: Chăm sóc cây xanh trên địa bàn huyện: 1.517.000.000 đồng²

+ Hạng mục: Nạo vét cống hầm ga thoát nước với tổng giá trị trúng thầu là: 5.127.147.000 đồng³

² Công tác chăm sóc cây xanh trên địa bàn huyện: Chủ yếu thực hiện công tác chăm sóc cây xanh loại 1, loại 2 và chăm sóc mảng xanh tuyến đường Lương Văn Nho, đường Thạnh Thới và khu vực công viên Cần Thạnh.

³ Công tác thoát nước đô thị: Tổng chiều dài các đường cống thoát nước được nạo vét năm 2017 là: 12.627 mđ cống thoát nước các loại, giảm 38% so với năm 2016 (20.342 mđ), nạo vét mương thoát nước 12.614 mđ và nạo vét 2.325 cái hầm ga các loại, trong đường so với năm 2016.

Các công trình này đã được Công ty tổ chức thi công hoàn thành theo đúng tiến độ thực hiện và đảm bảo chất lượng công trình.

2.1.3. Khối lượng sản phẩm dịch vụ công ích Công ty tự thực hiện

Doanh thu thực hiện hoàn thành trong năm 2017: 9.246.802.000 đồng, đạt 116,61% theo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017. Cụ thể như sau:

a. Cung ứng nước sinh hoạt

Hiện nay, Công ty đang quản lý các mạng cấp nước Cần Thạnh, Đồng Tranh, Hòa Hiệp, Dơi Lâu, Thiêng Liêng với tổng chiều dài: 27.027 m và cung cấp nước sinh hoạt cho 3.400 hộ dân và các cơ quan hành chính sự nghiệp.

Trong năm 2017, Công ty đã cung cấp 773.657 m³ nước sinh hoạt cho các khách hàng với tổng giá trị doanh thu là: 6.745.433.000 đồng, đạt 109,15% so với kế hoạch năm 2017, tương đương với giá trị thực hiện năm 2016; tỷ lệ hao hụt nước bình quân trên các mạng cấp nước do Công ty quản lý trong năm 2017 là 15,09% tăng so với năm 2016; công tác thu tiền sử dụng nước của khách hàng đạt 93%. Hoạt động công tác cung ứng nước sinh hoạt nhìn chung ổn định; đảm bảo doanh thu, lợi nhuận theo kế hoạch đề ra.

b. Kinh doanh hố mộ tại nghĩa trang Bình Khánh

Trong năm 2017, tổng doanh thu từ việc xây kim tĩnh và mộ phần là: 2.062.346.000 đồng, đạt 137,49% so với kế hoạch năm 2017, tăng 100% so với năm 2016.

Tổng số hố mộ tại nghĩa trang nhân dân Bình Khánh (phần mở rộng): 652 hố mộ.

Số hố mộ đã khai thác : 304 hố mộ

Số hố mộ còn lại : 348 hố mộ

Tổng giá trị thu hộ cho Ngân sách trong năm 2017 từ bán hố mộ nghĩa trang nhân dân Bình Khánh (phần mở rộng) tính đến ngày 20/11/2017: 274.200.000 đồng, lũy kế giá trị thu hộ ngân sách từ khi đưa vào khai thác sử dụng đến ngày 20/11/2017 là: 1.388.700.000 đồng.

c. Công tác quản lý cấp bù giá nước sinh hoạt

Đối với công tác cấp bù giá nước, Công ty chỉ thực hiện công tác trong 4 tháng năm 2017 và bàn giao lại cho Phòng Quản lý đô thị huyện thực hiện từ ngày 20 tháng 4 năm 2017; trong khoảng thời gian 4 tháng đầu năm 2017, Công ty cùng với các vệ tinh, chủ phương tiện vận chuyên nước sinh hoạt luôn đảm bảo việc cung ứng nước sinh hoạt cho người dân trên địa bàn huyện. Nguồn nước cung cấp tại hòng Trần Xuân Soạn, hòng nước Tác Xuất thị trấn Cần Thạnh tương đối ổn định, đảm bảo cung cấp kịp thời giải quyết nhanh cho các phương tiện tới tiếp nhận.

+ Tổng khối lượng tiếp nhận trong 04 tháng đầu năm 2017: 420.754 m³. Trong đó : - Hạng nước Trần Xuân Soạn. Quận 07 : 355.544 m³

- Hạng nước Tắc Xuất thị trấn Cần Thạnh: 65.210 m³

+ Tổng giá trị cấp bù: 8.357.434.246 đồng

Từ ngày 1/5/2017, Công ty tiến hành bàn giao công tác Quản lý cấp bù giá nước của vệ tinh và phương tiện cho Phòng Quản lý đô thị quản lý theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện.

Doanh thu từ thực hiện công tác quản lý cấp bù giá nước là: 439.023.000 đồng.

2.2. Về sản xuất kinh doanh khác

Tổng doanh thu thực hiện trong năm 2017 là: 10.876.419.000 đồng đạt 39,72% so với kế hoạch năm; chiếm 15,21% trên tổng doanh thu thực hiện năm 2017. Cụ thể như sau:

2.2.1. Kinh doanh vật liệu xây dựng

Trong năm 2017, doanh thu bán hàng từ hoạt động kinh doanh vật liệu xây dựng là 2.443.682.000 đồng, đạt 61,09% so với kế hoạch năm 2017, tăng 81% so với năm 2016; đây là kết quả hoạt động sản xuất tương đối thấp so với kế hoạch đề ra. Phần lớn khách hàng của Công ty là các doanh nghiệp thi công các công trình xây dựng hạ tầng trên địa bàn huyện Cần Giờ, còn khách hàng là các hộ gia đình chưa thể tiếp cận được do giá bán của Công ty không thể cạnh tranh được với các doanh nghiệp hoạt động cùng ngành nghề.

2.2.2. Đấu thầu thi công các công trình

Doanh thu thực hiện đấu thầu thi công các công trình trong năm 2017 là 8.432.737.000 đồng đạt 36,06% so với kế hoạch năm. Cụ thể như sau:

a. Công trình chuyển tiếp từ năm 2016

Trong năm 2017, Công ty tập trung triển khai thi công và hoàn thành công trình Nâng cấp bến xe buýt Cần Giờ với giá trị thực hiện hoàn thành là 7.229.366.000 đồng. Nhìn chung công trình thi công đảm bảo chất lượng và tiến độ theo kế hoạch đề ra.

b. Công trình đấu thầu thi công năm 2017

Trong năm 2017, doanh thu từ các công trình đấu thầu là 1.142.390.000 đồng. Nguyên nhân: Do nhiều yếu tố khách quan nên Công ty không thể tham gia đấu thầu thi công các công trình trong năm 2017 mà chỉ tập trung thực hiện các công trình đặt hàng sản phẩm dịch vụ công ích trong năm 2017.

II. Đầu tư xây dựng cơ bản do Công ty làm chủ đầu tư

1. Đối với dự án các khu dân cư phục vụ chương trình di dời 1.280 hộ do Công ty làm chủ đầu tư

a. Đối với 3 dự án khu dân cư Cá Cháy, Cọ Dầu, Bà Xán

- Khu dân cư Cọ Dầu: Công trình khởi công ngày 12/8/2017, thời gian thi công 165 ngày. Tính đến ngày 30/11/2017 đã giải ngân hoàn thành 6.336.645.797 đồng; dự kiến đến cuối năm sẽ giải ngân hoàn thành kế hoạch vốn được giao trong năm 2017 là 12 tỷ đồng.

- Khu dân cư Cá Cháy: công trình khởi công ngày 12/8/2017, thời gian thi công 240 ngày. Tính đến ngày 31/11/2017 đã giải ngân hoàn thành 13.152.005.261 đồng; dự kiến đến cuối năm sẽ giải ngân hoàn thành kế hoạch vốn được giao trong năm 2017 là 20 tỷ đồng.

- Khu dân cư Bà Xán: công trình khởi công ngày 12/8/2017, thời gian thi công 180 ngày. Tính đến ngày 30/11/2017 đã giải ngân hoàn thành 7.153.844.023 đồng; dự kiến đến cuối năm sẽ giải ngân hoàn thành kế hoạch vốn được giao trong năm 2017 là 8 tỷ đồng.

b. Đối với 2 dự án khu dân cư Giồng Ao 1ha và Giồng Ao 6ha

Hai dự án này đã được Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt dự án đầu tư vào ngày 31 tháng 10 năm 2017 theo luật đầu tư công, hiện đang đề nghị Thành phố bố trí vốn đợt 1 năm 2018 để triển khai dự án và tổ chức thi công 2 công trình này hoàn thành trong năm 2018.

c. Đối với 3 dự án khu dân cư Đồng Tranh, Hòa Hiệp, Vàm Sát II:

Đối với 3 dự án khu dân cư nêu trên, Công ty đã tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện báo cáo số: 2229/BC-UBND ngày 08 tháng 6 năm 2017 về rà soát lại các đối tượng thuộc đề án di dời 1.280 hộ và trình Sở Tài chính xem xét trình Ủy ban nhân dân thành phố bố trí vốn và có ý kiến chỉ đạo giải quyết cho Công ty;

2. Dự án đầu tư xây dựng nhà ở trên đường Lê Trọng Mậu thị trấn Cần Thạnh

Tháng 11/2016, Công ty đã hoàn thành nghĩa vụ tại chính đối với Nhà nước khi giao đất với tổng số tiền là 3,9 tỷ đồng; đồng thời Công ty đã trình Sở Xây dựng về chấp thuận chủ trương đầu tư và công nhận chủ đầu tư dự án xây dựng nhà ở (Theo Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015). Tuy nhiên, do dự án này có nguồn gốc là đất do Nhà nước trực tiếp quản lý và thực hiện chuyển nhượng lại theo quyết định 09/2007/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng chính phủ. Do đó, thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố thì trong khi chờ đợi Chính phủ ban hành quyết định sửa đổi Quyết định 09/2007/QĐ-TTg thì tạm dừng các thủ tục bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất nên dự án trên của Công ty đang phải chờ chỉ đạo của Thành phố.

3. Đầu tư mua sắm thiết bị, thanh lý tài sản.

Trong năm 2017, để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong đó tập trung cho công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên

tuyến đường Rừng Sác và công tác vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt. Công ty đã tiến hành đầu tư 2 phương tiện vận chuyển: 1 xe ô tải 3,5 tấn phục vụ thi công công trình và 1 xe ép rác chuyên dùng 10 tấn với giá trị đầu tư 3.145.000.000 đồng. Việc thực hiện đầu tư 2 phương tiện nêu trên được ực hiện theo đúng quy định hiện hành và thực hiện đúng theo Nghị quyết của Hội đồng thành viên.

III. Công tác quản lý tài chính

Trên cơ sở chỉ tiêu tài chính được giao thực hiện trong năm 2017, Công ty đã tiến hành xây dựng kế hoạch phân bổ doanh thu thực hiện cho các Đội, Trạm, Xí Nghiệp tổ chức thực hiện trong năm; đồng thời tiếp tục ra soát và bổ sung các quy trình thực hiện công tác quản trị tài chính để góp phần nâng cao công tác quản trị tài chính doanh nghiệp nhằm đảm bảo nguồn vốn và phát vốn của Nhà nước. Kết quả tổ chức thực hiện công tác quản trị tài chính của doanh nghiệp trong năm 2017 như sau:

1. Về tình hình quản lý công nợ phải thu

Tỷ lệ thu hồi công nợ trong năm đạt 70% tổng số phải thu, tương đương 76.183.815.000 đồng.

Nhìn chung trong năm 2017, các khoản nợ công trình mới phát sinh khi được bố trí vốn đều được thu hồi đúng tiến độ. Tuy nhiên nợ phải thu còn chiếm tỷ lệ cao một số công nợ còn tồn đọng vẫn chưa có chuyển biến như công nợ từ dự án các khu dân cư, nợ của ông Nguyễn Văn Ngoãn là 744.600.000 đồng, nợ tạm ứng của ông Nguyễn Văn Suông là 1.512.214.758 đồng.

Công tác quản lý nợ được công ty thường xuyên theo dõi, cập nhật và đối chiếu với khách hàng theo quy định.

2. Về tình hình quản lý, xử lý nợ phải trả

Tổng số phải trả là : 75.900.557.000 đồng

Tổng số đã trả là : 38.609.557.000 đồng

Còn lại phải trả là : 37.296.557.623 đồng

Nợ phải trả chủ yếu là các khoản nợ của những năm trước, như tạm ứng dự án các khu dân cư từ Ban bồi thường giải phóng mặt bằng là: 12.000.000.000 đồng, các KDC là 1.879.540.067 đồng, phải trả bảo hành cho Xí nghiệp là 1.513.792.469 đồng, khoản vay từ Quỹ bảo vệ môi trường là 2.083.317.667 đồng và các khoản phải nộp ngân sách như: Chi phí cấp bù nộp trả ngân sách giá trị là 1.187.187.509 đồng, phí bảo vệ môi trường là 682.229.238 đồng, chi phí bán đất hồ mộ nghĩa trang Bình Khánh là 292.200.000 đồng.

Nợ phải trả thường xuyên được theo dõi, cập nhật và đối chiếu theo quy định. Các khoản nợ phải trả kéo dài do dự án di dời 1.280 hộ chưa được bố trí vốn thanh toán, công tác quản lý cấp bù chưa được quyết toán...

3. Quản lý về chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp

Tổng chi phí bán hàng 2.000.000.000 đồng tăng 405% so với kế hoạch đề ra (kế hoạch là 616.500.000 đồng). Nguyên nhân tăng là do phát sinh chi phí bán hàng của đội khai thác quản lý vật tư, chi phí lương trạm nước được hạch toán vào chi phí bán hàng giá trị là 532.981.885 đồng.

Tổng chi phí quản lý doanh nghiệp thực chi năm 2017 là: 7.284.150.951 đồng tiết kiệm 8,5% so với kế hoạch năm 2017 (7.965.245.912 đồng), tương đương với chi phí quản lý doanh nghiệp thực hiện năm 2016 (7.274.502.296 đồng).

4. Lợi nhuận sau thuế

Lợi nhuận sau thuế thực hiện trong năm 2017 là 3.252.000.000 đồng đạt so với kế hoạch đề ra, tăng 14% so với cùng kỳ năm 2016. Bên cạnh đó, một trong những nguyên nhân làm cho lợi nhuận không thể cao hơn so với kế hoạch đề ra là:

+ Năm 2017, chi phí giá vốn cao chiếm 78% so với doanh thu đạt được trong khi đó chi phí quản lý thường xuyên dù đã thực hiện tiết giảm nhưng không thể xuống thấp hơn nữa.

+ Từ ngày 1/6/2017, Công ty tiếp nhận công tác thu gom chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn từ Ủy ban nhân dân các xã và thị trấn và tiếp nhận thực hiện công tác cứu nạn cứu hộ tại khu du lịch 30/4. Tuy nhiên khi thực hiện công tác này, Công ty đang phải bù lỗ với tổng giá trị 285.000.000 đồng (Trong đó: Công tác thu gom rác tại nguồn: 185.000.000 đồng; công tác cứu hộ cứu nạn tại khu du lịch 30/4: 100.000.000 đồng).

+ Mặt khác hoạt động kinh doanh kém hiệu quả tại bãi vật tư Giồng Ao làm cho hoạt động đang phải bù chi phí quản lý với giá trị: 692.501.000 đồng.

Từ những nguyên nhân nêu trên dẫn đến Lợi nhuận thực hiện trong năm 2017 không đạt so với kế hoạch đề ra.

IV. Công tác tổ chức cán bộ lao động, tiền lương, thi đua khen thưởng và thực hiện quy chế dân chủ.

1. Về công tác tổ chức lao động, bổ nhiệm cán bộ, công tác đào tạo:

1.1 Về cơ cấu lao động

- Tổng số lao động ngày 01/01/2017: 130 lao động, lao động Nữ: 30 người.

- Cuối kỳ 30/11/2017: 151 người, tăng 42 người; giảm 21 người so với đầu kỳ (lao động Nữ: 41 người); tỷ lệ tăng 16% so với đầu kỳ. Cụ thể:

trọng tiếp thị, đấu thầu các dự án có quy mô lớn. Tổ chức rà soát và cân đối chi phí để đảm bảo cạnh tranh khi tham gia đấu thầu.

+ Chú trọng công tác nghiệm thu thanh toán, thu hồi công nợ đảm bảo vòng quay vốn để chủ động trong điều hành sản xuất.

(Phụ lục 4: Danh mục các công trình đấu thầu năm 2018)

5. Giải pháp về thực hiện đầu tư các công trình

5.1. Đối với các dự án sử dụng nguồn vốn Ngân sách

a. Xây dựng các dự án khu dân cư phục vụ chương trình di dời 1.280

Tập trung lãnh chỉ đạo và đôn đốc các nhà thầu thi công và các đơn vị tư vấn quản lý dự án, tư vấn giám sát hoàn thành việc đầu tư hạ tầng tại 3 dự án khu dân cư Cá Cháy, Cọ Dầu, Bà Xán.

Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thẩm định của huyện để sớm hoàn thành công tác thẩm định phê duyệt dự án đầu tư 2 khu dân cư Giồng Ao 6ha và Giồng Ao 1ha để tiến hành khởi công mới vào quý II năm 2018.

Tập trung phối hợp với các ngành chức năng của huyện trong công tác tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo kết quả thực hiện đề án di dời 1.280 hộ và báo cáo những vướng mắc khó khăn trong việc đầu tư 8 dự án khu dân cư theo yêu cầu của Sở Xây dựng tại cuộc họp ngày 28 tháng 12 năm 2017 theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố tại công văn số 16429/VP-DA ngày 14 tháng 12 năm 2017.

b. Đối với dự án đầu tư xây dựng nghĩa trang nhân dân Bình Khánh

Trên cơ sở kế hoạch tổ chức thực hiện nêu trên, Công ty sẽ chủ động phối hợp với các ngành chức năng của huyện để sớm được Thành phố phê duyệt quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 làm cơ sở để triển khai thực hiện các nhiệm vụ tiếp theo theo kế hoạch đề ra.

5.2. Đối với các dự án do Công ty đầu tư

Đối với dự án đầu tư xây dựng nhà ở trên đường Lê Trọng Tấn: Liên hệ với các Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường để sớm hoàn thành các thủ tục pháp lý cần thiết để được giao đất thực hiện dự án; đồng thời xây dựng phương án kinh doanh để triển khai thực hiện có hiệu quả.

6. Giải pháp về tổ chức, tuyển dụng, đào tạo, tiền lương:

Rà soát lại công tác tổ chức nhân sự tại các bộ phận để thực hiện công tác tinh giản biên chế góp phần giảm chi phí quản lý doanh nghiệp đảm bảo lợi nhuận do Chủ sở hữu giao thực hiện; đồng thời tiến hành thu gộp lại các bộ phận nhằm tiết kiệm chi phí quản lý và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn nhân lực hiện có. Tăng cường quản lý và giám sát chặt chẽ công tác tuyển dụng và sử dụng lao động.

Không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho CBCNV nhằm động viên khuyến khích người lao động sáng tạo trong công việc.

Đảm bảo đủ nguồn lực có chất lượng để phục vụ sản xuất kinh doanh; làm tốt công tác quy hoạch cán bộ; tăng cường công tác đào tạo huấn luyện để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Tiếp tục cải tiến chính sách tiền lương, trả lương theo chức danh và gắn với kết quả lao động của từng người; khuyến khích lao động có trình độ chuyên môn cao, tay nghề giỏi và có nhiều đóng góp vào kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Thực hiện tốt công tác đối thoại với người lao động theo quy định tại Nghị định 60/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ.

Để thực hiện tốt các nội dung trên, cần tập trung một số nhiệm vụ sau:

6.1. Về cơ cấu tổ chức, nhân sự

- Thực hiện rà soát, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức theo hướng gọn, nhẹ đảm bảo hoạt động có hiệu quả và phù hợp với chức năng, nhiệm vụ hoạt động của Công ty. Cụ thể: Giải thể Đội Kinh doanh vật liệu xây dựng; thành lập Đội quản lý cấp bù giá nước (nhiệm vụ được phòng Quản lý đô thị đặt hàng thực hiện).

- Rà soát, bố trí, sử dụng lại người lao động hiện có, năm 2018, số lượng lao động thường xuyên bình quân của Công ty là 263 lao động, tăng 51 lao động, tỷ lệ tăng 24% so với năm 2017. Trong đó: lao động thường xuyên là 164 lao động, tăng 40 lao động so với năm 2017 (tỷ lệ tăng 32%), trong đó: thu gom rác tại nguồn 27 lao động, lực lượng bảo vệ, hỗ trợ cứu hộ - cứu nạn 13 lao động và lao động mùa vụ là 99 lao động, tăng 11 lao động so với năm 2017 (tỷ lệ tăng 13%).

Đồng thời, tiếp tục thực hiện phương án tái cơ cấu lao động trong công ty gắn với phương án lao động phục vụ công tác cổ phần hóa; kiên quyết luân chuyển, thay thế hoặc giảm biên chế đối với người lao động thiếu tinh thần trách nhiệm, không phát huy năng lực, làm việc không hiệu quả. Thực hiện tuyển dụng thêm lao động có trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao, có kinh nghiệm để nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty.

- Tuyển 03 lao động có trình độ đại học, có kinh nghiệm các chuyên ngành xây dựng, thủy lợi, cảnh quan đô thị và vệ sinh môi trường.

6.2. Về đào tạo, bồi dưỡng

- Rà soát đào tạo, bồi dưỡng người lao động hiện hữu có trình độ từ trung cấp, cao đẳng lên đại học phù hợp với chuyên môn nghiệp vụ công tác và nhu cầu công việc.

- Đào tạo, bồi dưỡng công nhân kỹ thuật có trình độ tay nghề đáp ứng yêu cầu công việc của từng lĩnh vực.

6.3. Về thu nhập và các chế độ chính sách có liên quan

- Phân loại hợp đồng lao động:
 - + Không xác định thời hạn: 114 người.
 - + Có xác định thời hạn từ đủ 12 tháng đến 36 tháng: 13 người.
 - + Hợp đồng mùa vụ hoặc hợp đồng dưới 12 tháng: 24 người

- Thống kê trình độ của người lao động đến cuối năm 2017 như sau: Thạc sĩ: 02 người; Đại học: 22 người; Cao đẳng, trung cấp: 13 người; Chứng chỉ nghề: 42 người và Lao động phổ thông: 73 người. Trong 73 lao động phổ thông có 70% đã qua đào tạo nghề ngắn hạn và bồi dưỡng kiến thức về công tác bảo vệ.

1.2 Về cơ cấu tổ chức

Bộ máy hoạt động hiện tại có 10 đơn vị, bộ phận trực thuộc bao gồm 04 phòng chuyên môn, 04 đội, 01 trạm và 01 xí nghiệp. So với năm 2016, tăng 01 và có sự biến động như sau:

- Thành lập, sáp nhập, chia tách và giải thể:
 - + Thành lập mới Đội Thi công công trình.
 - + Tiếp nhận và thành lập mới Đội Dịch vụ du lịch sau khi tiếp nhận lực lượng lao động từ Ban quản lý khu du lịch 30/4.
 - + Tiếp nhận lực lượng làm công tác thu gom chất thải rắn tại nguồn trên địa bàn huyện về Công ty để tiếp tục thực hiện công tác này.
 - + Sáp nhập Đội Vệ sinh môi trường - Quản lý bến xe và Đội Cây xanh
- Quản lý nghĩa trang thành Đội Dịch vụ đô thị.
- + Chia tách Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật thành 02 phòng: Phòng Kế hoạch - Đầu tư và Phòng Kỹ thuật.
- + Giải thể phòng Quản lý cấp bù giá nước.

Trong năm 2017, Công ty đã bổ nhiệm cán bộ chủ chốt tại các bộ phận chuyên môn tại Phòng Kế toán tài vụ và tại các đơn vị sản xuất trực tiếp cũng như bổ nhiệm chức danh tại các bộ phận mới tách ra.

- Tập huấn, bồi dưỡng: Trong năm 2017, Công ty đã cử đi tập huấn, bồi dưỡng công tác chuyên môn cho 17 lượt cán bộ, người lao động (trong đó có 04 công đoàn viên tập huấn kiến thức về chính trị - pháp luật; 07 cán bộ công đoàn tập huấn nghiệp vụ công đoàn).

2. Về tiền lương đối với người lao động và phát động các phong trào thi đua năm 2017

2.1 Về chính sách tiền lương đối với người lao động

Công ty thực hiện chi trả tiền lương của người lao động, của người quản lý doanh nghiệp đúng, đủ theo quy định:

+ Thu nhập bình quân của người lao động (không tính lao động thuê ngoài) ước thực hiện năm 2017 là 6.898.500 đồng/người/tháng, đạt 100% so với kế hoạch năm 2017, tăng 5% so với năm 2016 (bao gồm tiền lương hàng tháng tạm ứng 80%, tiền thưởng năm 2017, tiền lương dự phòng và tiền thưởng cuối năm 2016).

+ Thu nhập bình quân của người quản lý doanh nghiệp ước thực hiện năm 2017 là 21.364.970 đồng/người/tháng, đạt 65,2% so với kế hoạch năm 2017, giảm 2,3% so với năm 2016.

- Công ty điều hành chính sách tiền lương của người lao động theo đúng quy định hiện hành về chính sách tiền lương theo quy định của pháp luật.

- Trong năm 2017, số người lao động được nâng lương là 41 người; chuyển xếp lương là 04 người.

2.2 Thực hiện các chế độ bảo hiểm

Công tác quản lý, thực hiện các chế độ bảo hiểm như BHXH, BHYT, BHTN được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Ước thực hiện năm 2017, Công ty đóng các loại bảo hiểm bắt buộc cho người quản lý doanh nghiệp và người lao động có hợp đồng từ 3 tháng trở lên như sau:

Tổng chi phí doanh nghiệp đóng cho cơ quan bảo hiểm trong năm 2017 là: **2.533.848.703 đồng**. Trong đó:

- + Bảo hiểm xã hội : 2.009.355.339 đồng.
- + Bảo hiểm y tế : 356.419.680 đồng.
- + Bảo hiểm thất nghiệp : 156.280.084 đồng.
- + Bảo hiểm tai nạn : 11.793.600 đồng

- Tổng số cán bộ, người lao động được cấp sổ bảo hiểm xã hội 151 người làm việc có hợp đồng lao động từ 3 tháng trở lên, đạt 100%. Hiện nay, Công ty đang triển khai công tác đối chiếu sổ BHXH để đưa người lao động tự quản lý theo quy định.

2.3 Việc thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động

- Về chế độ ốm đau, thai sản, phục hồi sức khỏe cho người lao động tính đến 30/11/2017, cơ quan bảo hiểm đã chi trả cho 26 lượt người, số tiền 103.042.700 đồng; giải quyết trợ cấp thôi việc 10 người, số tiền 141.767.350 đồng.

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho 125 cán bộ, người lao động, số tiền 122.000.000 đồng.

- Ngoài các chế độ chăm lo cho người lao động theo quy định của thỏa ước lao động tập thể, Công ty còn vận động chăm lo quà Tết Đinh Dậu cho 25

lao động có hoàn cảnh khó khăn, mỗi phần quà từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng.

2.4 Thực hiện công tác an toàn vệ sinh lao động

- Xây dựng kế hoạch an toàn lao động, vệ sinh lao động và triển khai thực hiện trong toàn công ty; trang bị bảo hộ cá nhân và trang phục làm việc cho cán bộ, người lao động, với số tiền 123.076.000 đồng.

- Tổ chức các hoạt động Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động lần thứ I năm 2017 tại doanh nghiệp và triển khai, hướng dẫn các bộ phận trực thuộc công ty, nhất là các đơn vị trực tiếp thi công, làm những công việc có tính chất rủi ro cao nhằm giúp cho người lao động nâng cao nhận thức về an toàn vệ sinh lao động, chủ động phòng ngừa tai nạn lao động xảy ra; đồng thời, tổ chức 01 buổi tuyên truyền về an toàn, vệ sinh lao động, có 101 người tham gia, thực hiện 02 băng rôn tuyên truyền, 10 tranh áp phích; 6 tài liệu với nội dung thông tin tai nạn lao động điển hình, quy tắc làm việc an toàn, quy định mới về an toàn lao động, vệ sinh lao động; tuyên truyền về tăng cường văn hóa an toàn lao động và các biện pháp phòng ngừa tai nạn lao động bệnh nghề nghiệp, cháy nổ tại nơi làm việc trong năm 2017; tổ chức 02 đợt tự kiểm tra an toàn, vệ sinh lao động; đề xuất cử 06 CNVC-LĐ tham dự Hội thi “Cán bộ an toàn lao động giỏi” vòng loại cấp Thành phố năm 2017.

- Cập nhật báo cáo tình hình tai nạn lao động, an toàn vệ sinh lao động 6 tháng đầu năm và cả năm báo về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Cần Giờ, không có xảy ra trường hợp tai nạn lao động.

2.5 Công tác thi đua, khen thưởng

- Trong năm 2017, các bộ phận trực thuộc công ty đăng ký danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng năm 2017 theo hướng dẫn của Phòng Nội vụ huyện như sau: 10 tập thể đăng ký danh hiệu lao động tiên tiến, 01 tập thể lao động xuất sắc, 06 tập thể đề nghị tặng Giấy khen của UBND huyện và 02 tập thể đề nghị tặng Bằng khen của UBND thành phố; 125 cá nhân đăng ký đạt danh hiệu lao động tiên tiến, 26 cá nhân đạt Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở và 11 cá nhân đề nghị Giấy khen UBND huyện. Đồng thời, ban hành kế hoạch tổ chức phát động 02 đợt thi đua; kế hoạch về xây dựng, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến giai đoạn 2016 – 2020, tiếp tục đẩy mạnh công tác phát hiện, bồi dưỡng và xét chọn những tập thể, cá nhân thật tiêu biểu trong phong trào thi lao động giỏi, lao động sáng tạo, cải tiến trong sản xuất, tăng năng suất lao động, để khen thưởng và đề xuất cấp trên khen thưởng thường xuyên hoặc theo từng chuyên đề giai đoạn 2016 – 2020 gắn với hướng dẫn các bộ phận quy trình xét công nhận sáng kiến phục vụ cho công tác khen thưởng theo Hướng dẫn số 01/HD-HĐXCNSKCTP ngày 12/01/2017 của Hội đồng xét công nhận sáng kiến cấp Thành phố; nội dung và biện pháp thi đua được triển khai thực hiện, phù hợp với điều kiện và từng lĩnh vực công tác, có

100% viên chức, người lao động hưởng ứng tham gia. Từ phong trào thi đua, Công ty đã hoàn thành công trình “Nâng cấp bến xe buýt Cần Giò”; công trình mô hình “Dân vận khéo” về đảm bảo vệ sinh môi trường trong khu dân cư trên địa bàn xã Tam Thôn Hiệp đúng thời gian quy định, đồng thời, Công ty dự báo có khả năng hoàn thành các chỉ tiêu tài chính, hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017, nhằm góp phần lập thành tích chào mừng kỷ niệm 40 năm huyện Cần Giò sáp nhập Thành phố Hồ Chí Minh (29/12/1978 – 29/12/2018) và các ngày lễ lớn trong năm 2017.

Năm 2017, công ty xét tặng 25 lượt Giấy khen cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc bao gồm: 02 tập thể, 04 cá nhân có thành tích trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2017; 04 tập thể, 12 cá nhân có thành tích trong công tác phối hợp và phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ năm 2016; 01 tập thể đạt giải nhất Hội thi kéo co cấp thành phố; 01 tập thể, 02 cá nhân có thành tích tham gia thực hiện mô hình “Dân vận khéo” năm 2017.

2.6 Thực hiện quy chế dân chủ gắn với công tác dân vận chính quyền.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 60/2013/NĐ-CP của Chính phủ, trong năm Công ty đã tổ chức Hội nghị người lao động năm 2017, tổ chức 03 cuộc đối thoại định kỳ với người lao động; 04 lượt công khai, minh bạch gồm các nội dung như: kế hoạch sản xuất, kinh doanh và tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh của công ty, định mức lao động, tăng lương tối thiểu vùng, nâng lương, trang bị bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, việc trích lập và sử dụng quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi, các quỹ do người lao động đóng góp, tài chính hàng năm của Công ty và các nội dung liên quan đến người lao động về quy trình cổ phần hóa doanh nghiệp.

- Thường xuyên tổ chức lấy ý kiến, quyết định và tham gia giám sát người lao động đối với các nội dung theo quy định của pháp luật, nhất là những vấn đề có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, không để xảy ra vi phạm dân chủ trong Công ty.

2.7 Công tác quân sự - an ninh - trật tự:

Trong năm 2017, Công ty tham gia huấn luyện và Hội thao quốc phòng cấp huyện có 25 cán bộ, chiến sĩ tự vệ tham gia, kết quả đạt giải nhất toàn đoàn; tham dự hội nghị ký kết giao ước thi đua cụm 4 trong phong trào thi đua quyết thắng năm 2017; rà soát, bổ sung kế hoạch chiến đấu bảo vệ cơ quan; triển khai phúc tra báo cáo đối tượng cán bộ đảng viên đã và chưa bồi dưỡng KTQP&AN đến cuối năm 2016 theo kế hoạch của BCH quân sự huyện và hoàn chỉnh hồ sơ lực lượng tự vệ theo quy định. Tổ chức hội nghị ký kết Quy chế phối hợp đảm bảo an ninh trật tự và phòng chống cháy nổ giữa Công ty, Công an huyện và Phòng Cảnh sát PC&CC huyện; củng cố và

kiện toàn 04 Tổ tự quản về an ninh trật tự và 02 Tổ công nhân đường phố phòng chống tội phạm. Qua kết quả xây dựng phong trào thi đua toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và giữ vững an ninh trật tự, Công ty được UBND huyện xét công nhận đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự năm 2017.

Tổ chức tự kiểm tra an toàn về PCCC quý/lần, chú trọng vào những nơi dễ phát sinh cháy nổ như: hệ thống điện, nơi phát sinh nguồn lửa nguồn nhiệt, để phòng ngừa cháy nổ xảy ra. Phối hợp với Phòng Cảnh sát PC & CC huyện tổ chức huấn luyện nghiệp vụ và thực tập phương án chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn năm 2017.

Nhờ làm tốt công tác phối hợp với các đơn vị liên quan, năm 2017 tình hình an ninh, chính trị trật tự xã hội tại Công ty luôn được đảm bảo tốt, không để xảy ra cháy nổ, mất trộm tài sản, để lộ bí mật công nghệ, bí mật Nhà nước và các tình huống phức tạp.

V. Về thực hiện công tác cổ phần hóa doanh nghiệp

Căn cứ kế hoạch thực hiện công tác cổ phần hóa của Công ty được Ban Chỉ đạo cổ phần hóa Công ty thông qua, Công ty đã tổ chức thực hiện đạt một số kết quả nhất định nhưng nhìn chung còn chậm so với tiến độ kế hoạch đã đề ra. Cụ thể như sau:

1. Công tác xác định giá trị doanh nghiệp:

Chưa hoàn thành, do còn gặp một số khó khăn, vướng mắc sau:

- Công tác kiểm tra quyết toán tài chính năm 2016: đang chờ Ủy ban nhân dân thành phố ban hành văn bản đánh giá xếp loại doanh nghiệp và người quản lý doanh nghiệp năm 2016, sau đó phòng Tài chính – Kế hoạch huyện (Tổ liên ngành) sẽ ra biên bản thẩm tra và trình Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt theo thẩm quyền.

- Công tác quyết toán cấp bù giá nước từ năm 2011 đến năm 2016: phòng Tài chính – Kế hoạch huyện và Công ty đã ký biên bản đối chiếu số liệu phải nộp ngân sách tiền cấp bù, tuy nhiên, phòng Tài chính – Kế hoạch huyện chưa trình Ủy ban nhân dân huyện ban hành quyết định quyết toán hàng năm vì phải chờ ý kiến của các Sở ngành thành phố về tỷ lệ hao hụt nước và văn bản của Ủy ban nhân dân thành phố về tỷ lệ hao hụt nước sạch của trạm cấp nước hoạt động theo phương án bù giá nước sạch.

- Công tác đối chiếu các khoản công nợ các khu dân cư giữa Công ty với ngân sách tiến độ thực hiện còn chậm, cụ thể: Theo đề nghị của phòng Tài chính – Kế hoạch huyện, Công ty tiếp tục bổ sung hồ sơ sau để đối chiếu: Phiếu thu và phiếu chuyển tiền của Ban Quản lý dự án di dời 1.280 hộ (657 nền); Danh sách giao nền có thu hạ tầng. Mặc dù, Công ty đã cung cấp nhưng việc đối chiếu vẫn chưa hoàn thành.

- Lập thủ tục giao tài sản chưa hoàn thành, nguyên nhân:

+ Sở Tài chính đã có Công văn số 7456/STC-CS ngày 20 tháng 9 năm 2017 về phương án xử lý tài sản của Ban Quản lý Khu du lịch 30/4, huyện Cần Giờ. Theo đó, Sở Tài chính có ý kiến và đề nghị:

Đối với tài sản thuộc Ban quản lý Khu du lịch 30/4: Sở Tài chính đề nghị Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ căn cứ hướng dẫn của Sở Tài chính tại Công văn số 4812/STC-QH ngày 20 tháng 6 năm 2017, đề xuất phương án xử lý theo quy định tại Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ, gửi Ban chỉ đạo 09 (Sở Tài chính) tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xem xét quyết định.

Đối với công trình, vật kiến trúc trên đất của Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ công ích huyện Cần Giờ: Sau khi Văn phòng Chính phủ có công văn hướng dẫn cụ thể việc triển khai thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 10285/VPCP-ĐMDN ngày 26 tháng 11 năm 2016 và Công văn số 342/TTg-V.I ngày 07 tháng 03 năm 2017, Ban Chỉ đạo 09 (Sở Tài chính) sẽ tổng hợp, báo cáo đề xuất trình Ủy ban nhân dân thành phố việc giao tài sản là công trình, vật kiến trúc trên đất cho Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ công ích huyện Cần Giờ.

+ Công ty đã gửi Công văn số 275/DVCI ngày 21/11/2017 về giải quyết vướng mắc liên quan đến giao tài sản để cổ phần hóa doanh nghiệp để Ban Chỉ đạo 09 (Sở Tài chính), Ban Chỉ đạo cổ phần hóa Công ty đề nghị tiếp tục tháo gỡ khó khăn trong công tác thẩm định giao tài sản.

2. Công tác xây dựng phương án cổ phần hóa:

Hiện tại, Công ty đã phối hợp với đơn vị tư vấn dự thảo phương án cổ phần hóa, nhưng việc dự thảo phương án cổ phần hóa gặp khó khăn vì công tác xác định giá trị doanh nghiệp chưa hoàn thành nên đơn vị tư vấn chưa đủ cơ sở để hoàn chỉnh phương án cổ phần hóa.

VI. Nhận xét đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2017

Năm 2017, Công ty triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh theo chỉ tiêu đã được Chủ sở hữu giao thực hiện với quyết tâm cao nhất, tổng kết năm 2017 Công ty đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị và sản xuất kinh doanh như sau:

+ Tập thể lãnh đạo của Công ty đã nỗ lực phấn đấu và hoàn thành các nhiệm vụ được phân công, qua đó góp phần ổn định đời sống và việc làm cho người lao động của Công ty.

+ Công ty đã nỗ lực thực hiện tốt công tác tiếp nhận lực lượng bảo vệ và cứu hộ từ Ban quản lý khu du lịch 30/4, cũng như lực lượng làm công tác thu gom chất thải rắn tại nguồn từ các xã và thị trấn.

+ Vòng xoay tài chính được đảm bảo góp phần ổn định tài chính giúp Công ty chủ động trong việc thực hiện sản xuất kinh doanh.

+ Đảm bảo cung ứng nước sinh hoạt cho người dân trên địa bàn huyện, tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch được duy trì 100%;

+ Thực hiện hoàn thành tốt công tác cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích theo kế hoạch đặt hàng, đấu thầu mà Công ty được giao thực hiện trong năm; giá trị cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích chiếm 83%/ tổng doanh thu thực hiện của năm;

+ Thực hiện tốt công tác đeo bám các Sở ngành trong việc giải quyết các tồn tại liên quan đến 8 dự án khu dân cư phục vụ chương trình di dời 1.280 hộ của huyện.

+ Thu nhập của người lao động được đảm bảo.

+ Công ty thực hiện tốt các chính sách đối với người lao động và hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế theo quy định của pháp luật.

Trong năm qua, dưới sự chỉ đạo kịp thời của Hội đồng thành viên và điều hành của Ban giám đốc đã triển khai quyết liệt kế hoạch kinh doanh và đạt được những kết quả tích cực nêu trên nhưng bên cạnh đó vẫn còn một số hạn chế với những nguyên nhân sau:

1. Về thực hiện các dự án khu dân cư phục vụ chương trình di dời 1.280 hộ.

Công tác giải ngân vốn đầu tư tại các dự án khu dân cư trong năm 2017 nhìn chung còn chậm so với yêu cầu của Ủy ban nhân dân thành phố do nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan:

+ Đối với 3 dự án KDC Cá Cháy, Cọ Dầu, Bà Xán: Đến nay, đang triển khai thi công hạ tầng của 3 dự án này, nhìn chung công tác giải ngân vốn tại 3 dự án này còn chậm so với kế hoạch đề ra.

+ Đối với 2 dự án Giồng Ao 6ha và Giồng Ao 1ha: Hiện nay, Công ty đang thực hiện theo đúng tiến độ trình duyệt theo quy định và phân đấu sẽ khởi công mới 2 dự án này trong năm 2018.

+ Đối với 3 dự án đã hoàn thành KDC Hòa Hiệp, Đồng Tranh, Vàm Sát 2: Đến nay, Công ty đã hoàn thành các nội dung công việc rà soát các đối tượng thuộc đề án di dời 1.280 hộ tham mưu Ủy ban nhân dân huyện có văn bản giải trình Sở Tài chính xem xét tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố quyết định; bên cạnh đó Công ty thường xuyên theo dõi và phối hợp với các phòng chuyên môn của Sở Tài chính để sớm có kết quả nhưng đến nay vẫn chưa xong.

2. Về đấu thầu thi công các công trình thuộc nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản

Trong năm qua, Công ty không tham gia đấu thầu thi công công trình nào;

Nguyên nhân chủ quan: Công ty khó tiếp cận công trình có giá trị lớn do không có điều kiện về kinh nghiệm và năng lực tài chính để tổ chức thực hiện ngay từ khâu chuẩn bị ban đầu.

Nguyên nhân khách quan: Do cơ chế quản lý của doanh nghiệp nhà nước Công ty cạnh tranh với doanh nghiệp tư nhân rất khó nếu không có sự hỗ trợ của lãnh đạo Huyện; nếu cạnh tranh bình đẳng thì lợi nhuận không cao, thậm chí có rủi ro cao, không đáp ứng các chỉ tiêu tài chính chủ sở hữu giao,...

3. Về công tác tổ chức cán bộ, lao động tiền lương

Trong năm Công ty đã kiện toàn, sắp xếp lại bộ máy hoạt động của các Phòng đội trạm trực thuộc đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ SXKD, các chế độ chính sách cho người lao động Công ty luôn đảm bảo tốt quyền lợi cho người lao động. Tuy nhiên một số bộ phận vẫn còn thiếu cán bộ có trình độ chuyên môn, một số cán bộ công nhân viên đã qua đào tạo nhưng chưa phát huy được chuyên môn, năng lực tham mưu còn hạn chế dẫn đến ảnh hưởng công việc chung của Công ty. Một vài cán bộ chủ chốt chưa tận tâm tận lực tham mưu thực hiện tốt công việc được giao, còn e ngại việc khó, việc mới.

VII. Xác định đánh giá xếp loại doanh nghiệp năm 2017

Căn cứ điều 12, điều 13 Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 12 năm 2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn Nhà nước vào Doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của Doanh nghiệp Nhà nước và Doanh nghiệp có vốn Nhà nước. Công ty báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 như sau:

1. Về doanh thu (tiêu chí 1): Doanh thu nước thực hiện năm 2017 là 65.120 triệu đồng bằng 103% so với kế hoạch chủ sở hữu giao là 63.250 triệu đồng, **đạt loại A theo tiêu chí 1.**

2 Lợi nhuận sau thuế và tỉ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (tiêu chí 2): Lợi nhuận sau thuế ước đạt 3.252 triệu đồng bằng 73% so với kế hoạch chủ sở hữu giao là 4.428 triệu đồng, tỉ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu là 0.71 (90% trở lên), do năm 2017 doanh thu sản phẩm dịch vụ công ích thực hiện đạt trên 70% trong tổng doanh thu (cụ thể đạt 83%) nên theo thông tư 200/2015/TT-BTC **không xét theo tiêu chí 2.**

3. Nợ phải trả quá hạn, khả năng thanh toán nợ đến hạn (tiêu chí 3):

Nợ phải trả quá hạn = Tài sản ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn = 42.823 triệu đồng/21.489 triệu đồng = 1.99 (đảm bảo trên 1), **đạt loại A theo tiêu chí 3.**

4. Chấp hành pháp luật về đầu tư, quản lý và sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp, pháp luật về thuế và các khoản thu nộp ngân sách khác, quy định về chế độ báo cáo tài chính và báo cáo để thực hiện giám sát tài chính (tiêu chí 4): Đến thời điểm tháng 11/2017 Công ty điều chấp hành tốt pháp luật về đầu tư mua sắm trong năm; tình hình sử dụng vốn trong doanh nghiệp đảm bảo; chế độ báo cáo tài chính, báo cáo giám sát đều chấp hành tốt. **Đạt loại A theo tiêu chí 4**

5. Tình hình thực hiện sản phẩm, dịch vụ công ích (tiêu chí 5):

Trong năm 2017 doanh thu Công ty là 65.120 triệu đồng trong đó:

+ Thi công công trình nâng cấp bến xe buýt Cần Thạnh và các công trình khác với tổng giá trị thực hiện: 8.629 triệu đồng

+ Thực hiện sản phẩm dịch vụ công ích: 55.491 triệu đồng. Gồm: thực hiện DTGT-đường Rừng Sác, DTGT huyện, chăm sóc cây xanh RS, huyện, thu gom vận chuyển rác, cấp nước...

Xác định theo cơ cấu này Công ty sẽ **đạt loại A tiêu chí 5** là thực hiện sản phẩm dịch vụ công ích trên 70% và đạt chất lượng tốt.

Do đó, với việc hoàn thành các chỉ tiêu nêu trên và áp dụng các quy định hiện hành về đánh giá xếp loại doanh nghiệp và Người quản lý doanh nghiệp quy định tại Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 12 năm 2015 của Bộ Tài chính; Năm 2017, **Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ công ích huyện Cần Giờ xếp loại A; theo đó người quản lý doanh nghiệp hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.**

VIII. Đề xuất kiến nghị

Nhằm giúp Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ công ích huyện Cần Giờ hoàn thành các chỉ tiêu tài chính được giao thực hiện trong năm 2017 cũng như ổn định đời sống của người lao động, Công ty kính đề nghị Ủy ban nhân dân huyện xem xét và giải quyết cho Công ty một số nội dung sau:

+ Tạo điều kiện để công ty tham thực hiện một số công trình trên địa bàn huyện trong năm 2018.

+ Xem xét thanh toán bổ sung đơn giá vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện Cần Giờ năm 2015 cho Công ty; đồng thời có chính sách hỗ trợ cho Công ty trong công tác thu gom vận chuyển rác trên địa bàn huyện.

+ Chỉ đạo các ngành chức năng của huyện quyết toán kinh phí cấp bù từ năm 2011 đến nay cho Công ty.

+ Sớm phê duyệt báo quyết toán tài chính năm 2016 cho Công ty để Công ty hoàn thành việc xác định giá trị tài sản phục vụ cho công tác cổ phần hóa doanh nghiệp trong năm 2018.

+ Xem xét xác định hoạt động của lực lượng bảo vệ, cứu hộ cứu nạn và bố trí kinh phí cho toàn bộ hoạt động này trong năm 2018.

+ Chỉ đạo các ngành, xã, thị trấn hỗ trợ tích cực và tạo điều kiện để Công ty thực hiện tốt công tác thu gom rác tại nguồn; nhất là công tác thu phí, kí hợp đồng với các hộ dân, cơ sở kinh doanh.

Trên đây là báo cáo tổng kết hoạt động công ích, sản xuất kinh doanh năm 2017 của Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ công ích huyện Cần Giờ.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy (báo cáo);
- Thường trực Ủy ban nhân dân huyện (báo cáo);
- Đ/c Trương Tiến Triển – P.CT UBND huyện (báo cáo);
- Phòng Tài chính kế hoạch huyện;
- Đảng ủy Công ty;
- Hội đồng thành viên Công ty;
- Các Phòng, Xí nghiệp, Đội, Trạm trực thuộc Công ty;
- Lưu.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Hiếu

PHỤ LỤC
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CÔNG ÍCH - SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017

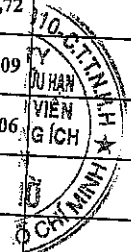
ĐVT: 1000 VNĐ

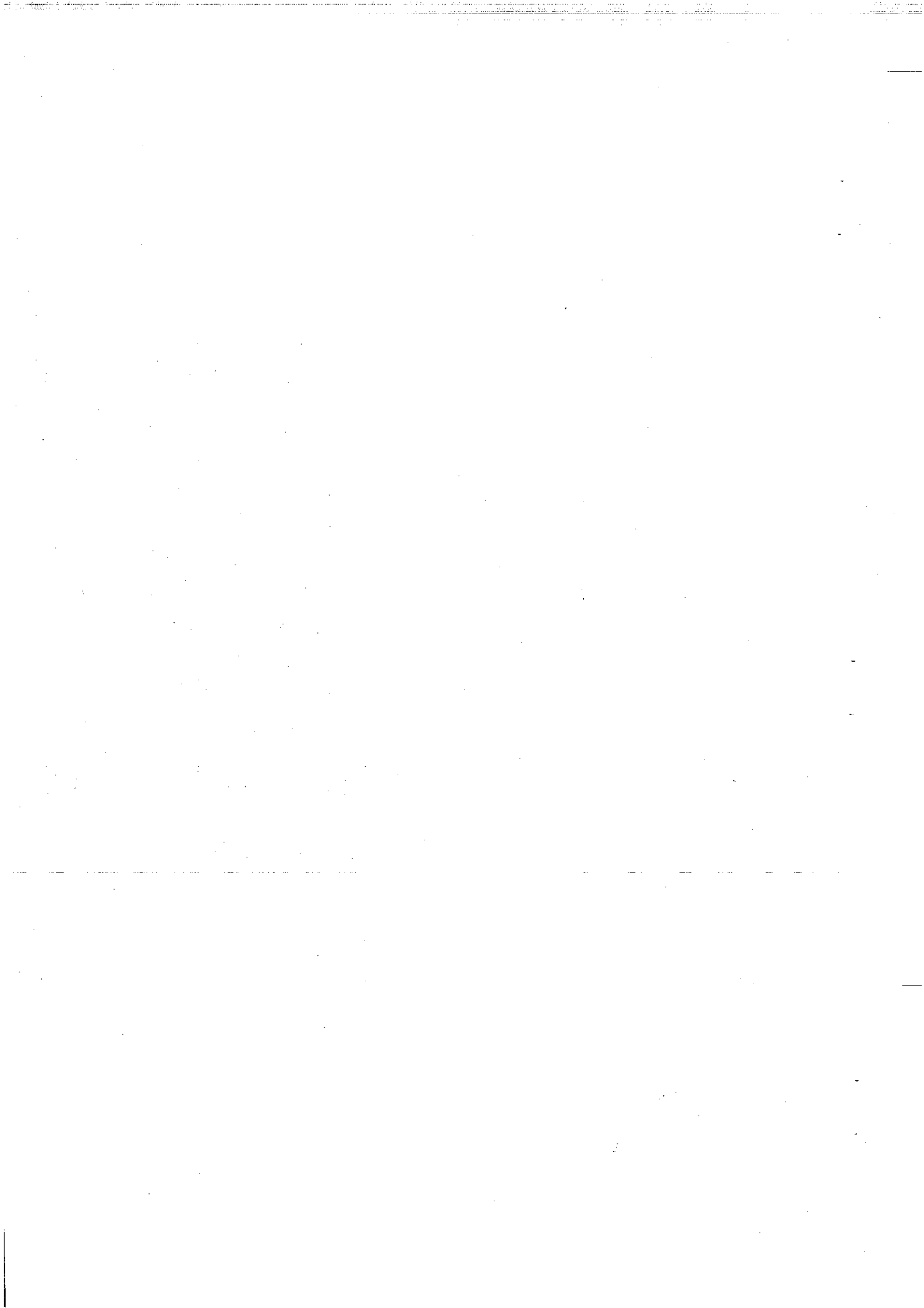
Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch thực hiện năm 2017	Kết quả thực hiện năm 2017	Tốc độ tăng trưởng		Ghi chú
				So với cùng kỳ năm 2016	So với kế hoạch năm 2017	
1	2	3	4	5 = 4/2*100	6 = 4/3*100	
TỔNG DOANH THU (I + II)	59.358.843	63.250.000	71.462.977	120,39	112,98	
I. Hoạt động công ích (1+2)	23.941.764	35.864.147	60.586.558	341,96	168,93	
1. Thực hiện theo đơn đặt hàng và đấu thầu (1.1+1.2+.....+1.8)	14.014.049	27.934.147	31.339.756	520,13	183,79	
1.1 Vệ sinh môi trường	6.498.871	7.500.000	10.014.494	160,38	133,53	
+ Quét dọn, thu gom vận chuyển CTR			8.282.644			
+ Thực hiện công tác ngoài đặt hàng năm 2017 và thanh toán năm 2016			104.742			
+ Thu gom CTRSH tại các đơn vị			144.790			
+ Tổ chức các sự kiện liên quan hội nghị chuyên đề IPU khu vực Châu Á - Thái Bình Dương			450.648			
+ Nâng cấp cải tạo ô nhiễm môi trường Trạm trung chuyển rác Bình Khánh			457.614			
+ Thu gom rác tại nguồn			574.056			
1.2 Chăm sóc cây xanh trên địa bàn huyện Cần Giờ	3.278.139	2.727.000	2.860.479			
1.3 Chăm sóc cây xanh đường Rừng Sác	1.299.421	3.580.000	3.889.668			
1.4 Nạo vét cống hầm ga	2.890.000	5.127.147	5.127.147			
1.5 Thu tiền quản lý bến xe	47.618		99.521			
1.6 Duy tu giao thông huyện Cần Giờ			8.877.214	3.726.573		
+ Duy tu giao thông thị trấn Cần Thạnh quý IV năm 2017			882.727			
+ Duy tu giao thông xã Long Hòa và Thạnh An quý IV năm 2017			730.000			
+ Duy tu giao thông đường An Thới Đông quý III năm 2017			290.909			
+ Bảo dưỡng thường xuyên các tuyến đường Tam Thôn Hiệp, Nguyễn Công Bao, Bà Xán và Dương Văn Hạnh (trên địa bàn các xã An Thới Đông, Tam Thôn Hiệp, Lý Nhơn) năm 2017			1.143.966			
+ Duy tu hệ thống giao thông, thoát nước đường Tắc Xuất			4.631.314			
+ Duy tu, sửa chữa cầu Xà Lang cũ ấp Long Thạnh xã Long Hòa			259.572			
+ Đảm bảo giao thông thị trấn Cần Thạnh, xã Long Hòa và xã Thạnh An tết dương lịch 2018			680.545			
+ Sắp xếp lại cảnh quan quan công viên thị trấn Cần Thạnh phục vụ tổ chức lễ hội Nghinh ông năm 2017			258.181			
1.7 Quản lý và bảo dưỡng thường xuyên đường Rừng Sác	9.000.000	19.948.542				





Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch thực hiện năm 2017	Kết quả thực hiện năm 2017	Tốc độ tăng trưởng		Ghi chú
				So với cùng kỳ năm 2016	So với kế hoạch năm 2017	
1	2	3	4	5 = 4/2*100	6 = 4/3*100	
1.8 Quản lý bãi biển KDL 30/4			522.691			
2. Tự thực hiện (2.1+ 2.2 +2.3)	9.927.715	7.930.000	9.246.802	122,36	116,61	
2.1 Cung cấp nước sinh hoạt	7.175.730	6.180.000	6.745.433	100,73	109,15	
+ Doanh thu trạm nước Cần Thạnh	6.995.100	6.000.000	6.157.329			
+ Doanh thu trạm nước Dơi Lâu			246.326			
+ Doanh thu trạm nước Thiêng Liêng			34.869			
+ Lắp đặt đồng hồ nước	180.630	180.000	306.909			
2.2 Kinh doanh nghĩa trang Bình Khánh (Kim tính và hồ mộ)	1.417.945	1.500.000	2.062.346	200	137,49	
2.3 Công tác quản lý cấp bù giá nước	1.334.040	250.000	439.023			
II. Hoạt động sản xuất kinh doanh khác (1 + 2)	35.417.079	27.385.853	10.876.419		39,72	
1. Kinh doanh vật liệu xây dựng	3.517.266	4.000.000	2.443.682	181	61,09	
2. Đấu thầu thi công các công trình (2.1 + 2.2)	31.899.813	23.385.853	8.432.737		36,06	
2.1 Công trình chuyển tiếp 2016			7.290.347			
Nâng cấp bến xe buýt Cần Giờ			7.229.366			
SC đài quan sát và nhà truyền thống			60.981			
2.2 Công trình nhận thầu 2017			1.142.390			
Cải tạo nhà vệ sinh và hệ thống thoát nước huyện ủy Cần Giờ			396.348			
Sửa chữa, cải tạo Trung tâm huấn luyện C19			128.436			
Các công trình khác			203.366			
Xây dựng nhà để xe Ban chỉ huy quân sự huyện Cần Giờ			414.240			





Số: 07 /KH-DVCI

Cần Giờ, ngày 31 tháng 01 năm 2018

**KẾ HOẠCH
HOẠT ĐỘNG CÔNG ÍCH - SẢN XUẤT KINH DOANH
VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2018**

I. Dự báo và đánh giá tình hình

Năm 2018, Công ty vừa thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh theo chỉ tiêu được Chủ sở hữu giao và thực hiện hoàn thành các công việc phục vụ cho công tác cổ phần hóa doanh nghiệp. Các sản phẩm dịch vụ công ích phải thực hiện đấu thầu, các công trình xây dựng cơ bản dưới 5 tỷ không thực hiện được theo qui định của luật đấu thầu,...những thay đổi về chính sách tiền lương chế độ bảo hiểm của người lao động theo quy định mới của pháp luật làm ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh của công ty. Việc này đòi hỏi mỗi cán bộ công nhân viên của Công ty cần phải có sự nỗ lực tối đa để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; lãnh đạo Công ty phải có các giải pháp tích cực để lãnh đạo điều hành hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

II. Kế hoạch hoạt động công ích, sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2018

Thực hiện thông báo số 5254/TB-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2017 của Ủy Ban nhân dân huyện Cần Giờ về kế hoạch tài chính năm 2018 của Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ công ích huyện Cần Giờ. Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ công ích huyện Cần Giờ xây dựng kế hoạch hoạt động công ích sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2018 như sau:

1. Chỉ tiêu Kế hoạch tài chính được giao thực hiện

Đơn vị: 1000 VNĐ

Stt	Các chỉ tiêu	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch thực hiện năm 2018	Tỷ lệ (%)
1	2	3	4	5 = 4/3*100
1	Tổng doanh thu	71.462	66.400	92,92
2	Lợi nhuận sau thuế	3.824	3.320	86,82
3	Tổng nộp ngân sách	7.835	5.200	66,37
4	Vốn điều lệ	38.783	38.783	100

2. Chỉ tiêu kế hoạch hoạt động công ích

Phần đầu tham gia đấu thầu và trúng thầu thi công công trình quét dọn, thu gom vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, công tác chăm sóc cây xanh, duy tu giao thông và nạo vét cống hầm ga trên địa bàn huyện Cần Giờ trong năm 2018 và thực hiện cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích tuyến đường Rừng Sác năm 2018 (đã có kết quả đấu thầu) với tổng doanh thu: **51.900.000.000 đồng**, chiếm 78% trên tổng doanh thu của Công ty thực hiện trong năm. Trong đó:

+ Doanh thu từ công tác đấu thầu sản phẩm dịch vụ công ích: 47.300.000.000 đồng.

+ Doanh thu từ công tác cung ứng dịch vụ công ích: 4.600.000.000 đồng.

3. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh

Tổng doanh thu từ hoạt động đấu thầu thi công các công trình giao thông, xây dựng dân dụng, thủy lợi và hoạt động sản xuất kinh doanh khác dự kiến thực hiện trong năm 2018 là : **14.500.000.000 đồng**

(Phụ lục 1: Kế hoạch hoạt động công ích sản xuất kinh doanh năm 2018)

4. Các chỉ tiêu về lao động tiền lương, tuyển dụng nhân sự

Năm 2018, tổng số lao động kế hoạch toàn Công ty khoảng 263 người, tăng 51 lao động (tăng 24% so 2017). Trong đó:

+ Lao động hợp đồng dài hạn: 164 người, tăng 40 lao động (tăng 32% so 2017).

+ Lao động hợp đồng thời vụ: 99 người, tăng 11 lao động (tăng 13% so 2017).

Thu nhập bình quân của người lao động trong năm 2018 (không tính lao động thuê ngoài) phấn đấu đạt: 7.243.425 đồng /người/tháng (tăng 5% so với năm 2017).

Trong năm 2018, công ty sẽ rà soát lại lực lượng lao động hiện hữu, mạnh dạn tinh giảm các lao động thừa, năng lực yếu, năng suất lao động kém; đồng thời tuyển dụng lại các lao động có năng lực, làm việc năng suất cao, hiệu quả (Trong đó: Chú trọng tuyển 1 kỹ sư cảnh quan kỹ thuật hoa viên, 1 kỹ sư thủy lợi và 1 kỹ sư môi trường để đáp ứng yêu cầu công tác quản lý kỹ thuật và một số lao động có kinh nghiệm, tay nghề cao).

5. Kế hoạch thực hiện các dự án đầu tư:

5.1 Đối với các dự án khu dân cư sử dụng nguồn vốn Ngân sách

a. Đối với các dự án khu dân cư phục vụ chương trình di dời 1.280 hộ

Trong năm 2018, tập trung thực hiện hoàn thành việc đầu tư hạ tầng của 3 dự án khu dân cư Cá Cháy, Cọ Dầu, Bà Xán; đồng thời khởi công thi công 2 dự án khu dân cư Giồng Ao 6ha và Giồng Ao 1ha; mặt khác phối hợp với các ngành chức năng của huyện tham mưu các báo cáo về tháo gỡ các vướng mắc liên quan đến các dự án khu dân cư phục vụ đề án di dời 1.280 hộ

theo ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố tại công văn số 16429/VP-DA ngày 14 tháng 12 năm 2017.

(Phụ lục 2: Kế hoạch tổ chức thực hiện các dự án khu dân cư trong năm 2018)

b. Đối với dự án đầu tư mở rộng nghĩa trang nhân dân Bình Khánh

Dự án đầu tư mở rộng nghĩa trang nhân dân Bình Khánh với diện tích 10ha đã được Hội đồng nhân dân thành phố cho phép sử dụng vốn ngân sách để đầu tư với tổng vốn đầu tư 104 tỷ đồng. Công ty xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện như sau:

+ Phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện trong việc lấy ý kiến của các Sở ngành của Thành phố làm cơ sở trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 để làm cơ sở triển khai thực hiện các bước tiếp theo. Hiện nay, bước lập quy hoạch này chưa hoàn thành, nguyên nhân: Đang chờ Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung của huyện Cần Giờ.

+ Sau khi có quyết định phê duyệt quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 tiến hành thuê đơn vị tư vấn lập quy hoạch xây dựng tỷ lệ 1/500 trình các Sở ngành thành phố thẩm định để làm cơ sở trình Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt quy hoạch 1/500.

+ Thuê đơn vị tư vấn lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi đầu tư xây dựng, trình Sở Xây dựng thẩm định để làm cơ sở trình Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt dự án theo quy định.

+ Ký hợp đồng với Ban bồi thường giải phóng mặt bằng huyện lập hồ sơ bồi thường giải phóng mặt bằng của dự án.

+ Sau khi dự án được thông qua các nội dung như phê duyệt quy hoạch xây dựng tỷ lệ 1/500, báo cáo nghiên cứu khả thi được phê duyệt và hoàn thành công tác bồi thường giải phóng mặt bằng. Công ty sẽ tiến hành lập thủ tục xin giao đất để thực hiện dự án và nộp hồ sơ tại Sở Tài nguyên và Môi trường.

+ Song song với việc lập hồ sơ xin giao đất, Công ty sẽ tiến hành thuê đơn vị tư vấn lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật và dự toán để trình các chức năng của huyện thẩm định và trình Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt.

+ Triển khai lựa chọn nhà thầu để tiến hành thi công hạ tầng kỹ thuật của dự án.

5.2 Đối với các dự án sử dụng nguồn vốn sản xuất kinh doanh của Công ty.

Phân đầu hoàn thành các thủ tục đầu tư để triển khai dự án đầu tư xây dựng nhà ở trên đường Lê Trọng Mậu. Theo đó, sau khi hoàn thành thủ tục đầu tư Công ty sẽ tổ chức đầu tư hạ tầng (giao thông, thoát nước, cây xanh, chiếu sáng) và tổ chức xây dựng nhà bán cho các đối tượng có nhu cầu. Dự kiến tổng vốn đầu tư để thực hiện công tác này: 5.500.000.000 đồng.

Đối với hoạt động kinh doanh tại bãi vật tư: Giải quyết dứt điểm các vấn đề nợ đọng đang tồn tại; đồng thời xem xét liên kết hợp tác đầu tư với các đơn vị có năng lực trong hoạt động kinh doanh vật liệu xây dựng với mục tiêu là giúp Công ty hoạt động có lợi nhuận trong hoạt động này.

5.3 Về đầu tư trang thiết bị máy móc phục vụ sản xuất kinh doanh

Để đáp ứng tốt cho nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2018 và những năm tiếp theo. Năm 2018, Công ty tập trung nguồn vốn hiện có và các nguồn vốn vay để đầu tư trang thiết bị phục vụ sản xuất kinh doanh như sau:

Đơn vị: 1.000 VNĐ

Stt	Nội dung đầu tư	Tổng vốn đầu tư	Thời gian đầu tư	Nguồn vốn đầu tư	
				Vốn sản xuất kinh doanh của Công ty	Vốn vay
1	Xe ép rác 20m ³	2.795.000	Quý I/2018	839.000	1.956.000
2	Xe nạo vét cống hầm ga	2.500.000	Quý I-II/2018	750.000	1.750.000
3	Máy thăm BTNN (đã qua sử dụng)	2.500.000	Quý I-II/2018	2.500.000	
4	Xe lu bánh lốp (đã qua sử dụng)	500.000	Quý II/2018	500.000	
5	Nâng cấp, sửa chữa các thiết bị chuyên dùng	300.000	Năm 2018	300.000	
Tổng cộng		8.595.000		4.889.000	3.706.000

6. Về công tác cổ phần hóa doanh nghiệp

Trong năm 2018, sẽ tập trung hoàn thành công tác cổ phần hóa doanh nghiệp theo chủ trương và chỉ đạo của Thành phố.

(Phụ lục 3: Kế hoạch thực hiện cổ phần hóa năm 2018)

III. Giải pháp chủ yếu để thực hiện nhiệm vụ công ích, sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2018.

Để hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu theo kế hoạch tài chính được Chủ sở hữu giao thực hiện trong năm 2018 và hoàn thành công tác cổ phần hóa doanh nghiệp, thực hiện tốt công tác quản lý dự án các dự án do công ty làm chủ đầu tư, công ty đề ra các giải pháp tổ chức thực hiện như sau:

1. Về thực hiện công tác cổ phần hóa doanh nghiệp

Nghiêm túc thực hiện các quy định của Nhà nước về thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp, đồng thời thường xuyên theo dõi và làm việc theo đúng tiến độ cổ phần hóa doanh nghiệp đã được Chủ sở hữu thông qua. Phần đầu trong năm 2018 hoàn thành quá trình cổ phần hóa và đưa Công ty đi vào hoạt động sang mô hình mới từ đầu năm 2019. Để thực hiện tốt công tác này, cần phải tập trung thực hiện một số công tác trọng tâm sau:

- + Xin chủ trương duyệt lại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp.
- + Xây dựng và trình duyệt kế hoạch tổ chức thực hiện cổ phần hóa.
- + Phối hợp các sở ngành xử lý các tồn tại sớm trong việc giao tài sản để cổ phần hóa.
- + Đối chiếu, xác nhận các công nợ phải thu, phải trả, nhất là công nợ khó đòi, nợ có nguồn gốc từ ngân sách (như 8 dự án khu dân cư 1280, công tác quản lý cấp bù giá nước).
- + Lập phương án cổ phần hóa doanh nghiệp trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt để làm cơ sở triển khai thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp.

2. Giải pháp về đấu thầu tham gia cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích

Trong những năm qua doanh thu từ mảng hoạt động công ích đã góp phần ổn định đời sống, thu nhập của người lao động của Công ty. Do đó, với chủ trương của Thành phố trong việc đấu thầu sản phẩm dịch vụ công ích như công tác quét dọn thu gom vận chuyển CTR sinh hoạt, công tác chăm sóc cây xanh, công tác duy tu giao thông, nạo vét cống hầm ga nên Công ty sẽ tập trung theo dõi, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan có liên quan để tham gia đấu thầu và trúng thầu các công trình này cao nhất. Công ty thực hiện tốt các nội dung nêu trên Công ty đề ra giải pháp tổ chức thực hiện như sau:

+ Chủ động phối hợp, đề xuất các đơn vị chức năng bổ sung điều chỉnh khối lượng, đơn giá thấp chưa phù hợp với môi trường, điều kiện ở Cần giờ đối với một số sản phẩm dịch vụ công ích (như thu gom vận chuyển chất thải rắn, thu gom rác tại nguồn).

+ Nắm bắt kịp thời thông tin về tình hình đấu thầu và giữ mối quan hệ thật tốt với các Chủ đầu tư để tạo ra lợi thế khi thực hiện; mặt khác chuẩn bị đầy đủ pháp lý cần thiết đảm bảo vững chắc để tham gia đấu thầu; tiến hành đào tạo bổ sung cho lực lượng công nhân hiện có của Công ty đồng thời tuyển mới những nhân sự có bằng cấp và năng lực kinh nghiệm đáp ứng nhu cầu công việc đặt ra. Việc tham gia đấu thầu các công trình này đòi hỏi phải có sự vào cuộc từ các cấp lãnh đạo công ty đến nhân viên thực hiện mới đem lại hiệu quả cao.

3. Giải pháp nâng cao chất lượng cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích lĩnh vực cấp bù giá nước, công tác bảo vệ, cứu hộ cứu nạn tại bãi biển 30/4 và phòng chống lụt bão năm 2018.

Để thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ nêu trên trong năm 2018, Công ty đề ra giải pháp tổ chức thực hiện như sau:

+ Về công tác cấp bù giá nước:

Năm 2018, Công ty được Phòng Quản lý đô thị huyện đặt hàng thực hiện công tác cấp bù giá nước trên địa bàn huyện. Do đó, để thực hiện tốt công tác này Công ty sẽ thành lập Đội Dịch vụ quản lý cấp bù giá nước để thực hiện công tác quản lý cấp bù giá nước trên địa bàn huyện; song song với công tác kiện toàn bộ máy nhân sự hoạt động, Công ty sẽ tập trung phối hợp với chính quyền địa phương, các Chủ vệ tinh và các Chủ phương tiện thực hiện công tác quản lý cung ứng nước sinh hoạt cho người dân, phấn đấu việc thực hiện công tác này đạt từ 99% trở lên.

+ Về công tác bảo vệ và cứu hộ cứu nạn bãi biển 30/4:

Với những kết quả đạt được trong năm 2017, trong năm 2018 Công ty sẽ tiếp tục Chủ động phối hợp với chính quyền địa phương trong công tác đảm bảo an toàn tại khu vực 30/4 (gồm công tác bảo vệ và cứu hộ cứu nạn); thường xuyên thực hiện công tác tuyên truyền vận động du khách thực hiện tốt đảm bảo vệ sinh môi trường trên bãi biển; định kỳ Công ty sẽ tổ chức thực huấn luyện cứu hộ cứu nạn cho lực lượng làm công tác này.

+ Về công tác phòng chống lụt bão:

Nhằm chủ động thực hiện công tác Phòng chống lụt bão cùng với ngư dân trên địa bàn huyện Cần Giờ. Năm 2018, Công ty sẽ chủ động trong công tác này với việc thực hiện vận hành các quy định về phòng chống lụt bão do Ủy ban nhân dân huyện ban hành và các quy chế thực hiện do Công ty ban hành; đồng thời tăng cường công tác bảo trì bảo dưỡng thường xuyên máy móc thiết bị phục vụ công tác phòng chống lụt bão để kịp thời ứng phó khi có sự cố xảy ra.

4. Giải pháp về thực hiện công tác đấu thầu thi công công trình đầu tư hạ tầng

Để thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 với doanh thu thực hiện đề ra trong năm và phấn đấu hoàn thành vượt chỉ tiêu doanh thu thực hiện được giao trong năm 2018 và làm đầu mục công việc cho các năm tiếp theo. Công ty đề ra các giải pháp thực hiện như sau:

+ Lấy mục tiêu đảm bảo chất lượng, khối lượng, tiến độ, an toàn lao động và thực hiện đúng các cam kết với Chủ đầu tư để giữ vững và phát triển thương hiệu của Công ty trên thị trường. Huy động đầy đủ nhân lực, thiết bị thi công theo cam kết tại hồ sơ dự thầu và hợp đồng xây dựng với Chủ đầu tư, bảo đảm thi công đạt yêu cầu về chất lượng, tiến độ và an toàn lao động.

+ Đa dạng hoá hình thức nhận thầu, các hình thức hợp đồng để nâng cao doanh thu và lợi nhuận. Mở rộng liên danh, liên kết với các đối tác, chủ

- Rà soát, bổ sung, điều chỉnh quy chế trả lương, trả thưởng đối với người lao động phù hợp với các quy định hiện hành.

- Xây dựng và áp dụng cơ chế trả lương, thưởng gắn với hiệu suất, năng suất lao động của người lao động. Thực hiện theo hình thức thời gian đối với lao động gián tiếp; trả lương với hình thức khoán, theo sản phẩm và năng suất lao động đối với lao động trực tiếp sản xuất. Đảm bảo thu nhập của người lao động tăng bình quân từ 5% trở lên so với năm 2017.

- Rà soát, thay đổi phương pháp trả lương đảm bảo cho người lao động đảm bảo cuộc sống ổn định an tâm công tác, thông qua hình thức khoán lương theo sản phẩm và năng suất lao động.

+ Thu nhập bình quân năm 2017: 6.937.357 đồng/người/tháng.

+ Thu nhập bình quân năm 2018: 7.284.225 đồng/người/tháng.

7. Giải pháp về quản trị doanh nghiệp

Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát chi phí sản xuất, chi phí quản lý doanh nghiệp, quản lý nợ, xử lý nợ, rà soát và điều chỉnh các quy chế, nội quy, quy định phù hợp với thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Bám sát các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, các giải pháp đã đề ra và có những chỉ đạo phù hợp với từng giai đoạn.

Nâng cao công tác quản trị điều hành doanh nghiệp trong việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong đó chú trọng đến công tác giao khoán nội bộ cho các Đội, Trạm, Xí nghiệp nhằm đảm bảo hoạt động kinh doanh có hiệu quả.

Thực hiện chương trình phòng chống tham nhũng, lãng phí: Thường xuyên kiểm tra giám sát việc thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong Công ty trên cơ sở Chương trình hành động đã đề ra. Liên tục đánh giá để đảm bảo các hoạt động có hiệu quả thiết thực nhất

8. Giải pháp quản trị tài chính:

8.1. Về công tác quản lý

Để thực hiện hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận được giao trong năm 2017 và bảo toàn vốn của Nhà nước, Công ty đề ra giải pháp tổ chức thực hiện như sau:

+ Xây dựng kế hoạch tài chính thực hiện trong năm (chi phí giá vốn hàng bán, chi phí quản lý doanh nghiệp....) và nghiêm túc thực hiện các khoản chi tiêu đề ra.

+ Cơ cấu lại nguồn vốn, cân đối đủ nguồn vốn cho SXKD và đầu tư. Sử dụng vốn đúng mục đích, quản lý chặt chẽ tài sản, vật tư tiền vốn; thực hiện tiết giảm chi phí, bảo toàn và phát triển vốn; chú trọng thực hiện tốt công tác thu hồi nợ nhằm đảm bảo nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh cho Công

ty; phân bổ nguồn vốn hợp lý để phục vụ cho việc đầu tư các dự án kinh doanh của Công ty.

+ Chỉ đạo và kiểm tra chặt chẽ bộ phận tham mưu thực hiện nghiêm chỉnh sách về thuế và các quy định pháp luật

+ Tập trung khai thác vốn từ các tổ chức tín dụng, các nhà cung cấp vật liệu. Kết hợp huy động từ những nguồn nhân rồi hợp pháp khác bảo đảm cân đối kịp thời, đủ vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển.

+ Làm tốt công tác lập kế hoạch chi phí đầu vào, xác định hiệu quả một cách rõ ràng để có cơ chế giao khoán cụ thể cho từng công trình; Xây dựng tỷ lệ giao khoán phù hợp với từng công trình đảm bảo hiệu quả; Kiểm soát tốt chi phí đầu vào, định kỳ 3 tháng kiểm tra chi phí, hiệu quả của từng công trình, qua đó điều chỉnh kịp thời những chi phí bất hợp lý.

+ Xác lập các hệ thống kiểm soát nội bộ theo quy định nhằm quản lý có hiệu quả việc sử dụng vốn nhà nước.

+ Thực hiện tốt các quy định của Nhà nước về quản lý bảo toàn và phát triển vốn của Chủ sở hữu.

8.2. Về quản lý tài sản và xử lý nợ

a. Về quản lý tài sản: trên cơ sở Quy chế quản lý tài sản công ty phân công quản lý tài sản cho từng bộ phận quản lý và chịu trách nhiệm tổ chức sử dụng hiệu quả trong sản xuất kinh doanh của đơn vị; Tổ chức hạch toán phản ánh đầy đủ, chính xác, kịp thời các nghiệp vụ phát sinh tăng giảm tài sản và tổ chức kiểm kê, đối chiếu theo định kỳ; thực hiện đầu tư tài sản cố định theo đúng quy định của pháp luật, quản lý và sử dụng tài sản đúng quy định tại Thông tư 220/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 và Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 28/04/2013 của Bộ Tài chính.

b. Về xử lý nợ:

* Các khoản nợ phải thu: Các khoản nợ phải thu được đơn vị kiểm toán độc lập cảnh báo gồm:

+ Nợ phải thu Ông Nguyễn Văn Suông số tiền 1.512.214.758 đồng, đã trích dự phòng số tiền 616.885.903 đồng, nguyên nhân do việc xuất toán các công trình duy tu đường Rừng sác từ các năm trước, tạm ứng thi công công KDC Cá Cháy, các khoản truy thu thuế. Hội đồng thành viên đã có nghị quyết thanh toán giá trị thi công công KDC Cá Cháy số tiền 579.621.000 đồng để thu hồi tạm ứng Ông Suông và số tiền còn lại 1.123.513.312 đồng Ông Suông đã có cam kết trả nợ đến 31/12/2017 nhưng chưa thực hiện và Công ty sẽ thực hiện khởi kiện ra tòa án để thực hiện thu hồi khoản nợ còn lại này.

+ Nợ phải thu các khu dân cư 17.156.391.686 đồng đây là các khoản công nợ cần phải thu hồi và hiện nay đang được thành phố ghi vốn đầu tư để xử lý thu hồi gồm các khu dân cư: Cá Cháy, Cọ Dầu, Bà Xán, Giồng Ao 01ha và 06ha.

+ Các khoản nợ phải thu khác: Công ty Tư vấn Xây dựng Ý Tân 100.000.000 đồng; Công ty CP Tư vấn kỹ thuật Môi trường 114.000.000

đồng; Công ty TNHH KD-XD Tân Phúc Hưng 149.815.400 đồng, các khoản nợ này công ty đang tiến hành xác minh và đối chiếu để đề xuất Hội đồng thành viên tiến hành xử lý nợ theo quy định của pháp luật. Ngoài ra công ty cũng đã xử lý các khoản nợ phải thu đưa vào chi phí tiền thuế VAT đầu vào không được khấu trừ số tiền là 737.530.781 đồng, sửa chữa thư viện Trung tâm văn hóa huyện số tiền 27.931.000 đồng; cân trừ nợ đối với Công trình đường gán muối Thiêng Liêng số tiền 119.451.000 đồng, Công ty duy tu sửa chữa đường vào khu du lịch Tiếng Sóng xã Long Hòa số tiền 21.248.407 đồng.

* Các khoản công nợ phải trả:

+ Các khoản nợ phải trả chủ yếu với ngân sách số tiền phải trả thu hộ chi hộ từ cấp bù giá nước và khoản nợ này đang chờ xử lý của cấp có thẩm quyền.

+ Các khoản nợ phải trả liên quan đến quỹ tiền lương, quỹ khen thưởng công ty sẽ có báo cáo với Ủy ban nhân dân huyện theo Công văn số 151/UBND ngày 15/01/2018 của Ủy ban nhân dân huyện về xử lý số liệu tài chính năm 2014-2015 của Công ty.

8.3. Về cân đối nguồn vốn đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh:

a. Vốn lưu động phục vụ cho năm 2018: đến thời điểm 31/12/2017 là: 11.200 triệu đồng = (Vốn chủ sở hữu là 43.910 triệu đồng – TSCĐ là 10.097 triệu đồng – CPXD dở dang là 4.000 triệu đồng – Các khoản nợ động phải thu KDC).

Như vậy với vốn lưu động hiện có công ty chỉ đáp ứng tối đa 03 tháng chi phí cho kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018, do đó cần các giải pháp cân đối vốn từ các nguồn như sau:

- Cân đối từ nguồn tạm ứng ngân sách của các KDC trước đây.
- Tập trung đeo bám các phòng ban tổ chức nghiệm thu ngay sau tháng đầu của quý sau để lập thủ tục thanh toán để thu hồi vốn ước khoảng 12.000 triệu đồng/quý (doanh thu hoạt động công ích là 51.900 triệu đồng/4 quý).
- Thu hồi các khoản công nợ công trình của năm trước, thu tiền bảo hành khi hết thời gian.
- Lập thủ tục bảo lãnh thực hiện hợp đồng để tạm ứng vốn thi công các công trình đấu thầu để phục vụ cân đối vốn hoạt động.

Thực hiện tốt các giải pháp này nguồn vốn phục vụ cho kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 sẽ đảm bảo.

b. Giải pháp về chi phí:

- Phải tuân thủ chi phí giao thi công công trình cho các Đội, xí nghiệp trong hợp đồng giao khoán trên cơ sở kế hoạch phân bổ chi phí và lợi nhuận đã được Hội đồng thành viên thông nhất thông qua.
- Kiểm soát chặt chẽ chi phí chi tiêu nội bộ của công ty.

- Xây dựng kế hoạch tiền lương, chi phí hoạt động cho các Đội, trạm, xí nghiệp phù hợp với kế hoạch chi phí sản xuất kinh doanh năm 2018 và đảm bảo không để phát sinh chi phí lớn làm ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh

8.4. Về quản lý vốn và giải ngân vốn ngân sách cho các dự án công ty làm chủ đầu tư:

Đôn đốc các đơn vị thi công, đơn vị tư vấn quản lý dự án và đơn vị tư vấn giám sát đẩy nhanh tiến độ tổ chức thi công các công trình chuyển tiếp từ năm 2017 (3 dự án khu dân cư Cá Cháy, Cọ Dầu, Bà Xán) để giải ngân vốn đã được Ủy ban nhân dân thành phố ghi vốn đợt 1 năm 2018; đồng thời sớm hoàn tất các thủ tục pháp lý để tổ chức đấu thầu và triển khai thi công để giải ngân vốn được ghi đợt 1 trong năm 2018. Cụ thể như sau:

Đvt: 1.000 đồng

Stt	Tên dự án	Tổng vốn đầu tư	Lũy kế giải ngân đến nay	Kế hoạch năm 2018
1	Xây dựng khu dân cư Cá Cháy	100.033.000	14.331.000	79.000.000
2	Xây dựng khu dân cư Cọ Dầu	36.940.000	7.064.000	12.000.000
3	Xây dựng khu dân cư Bà Xán	24.216.000	7.839.000	15.000.000
4	Xây dựng khu dân cư Giồng Ao 6ha	44.722.000		25.000.000
5	Xây dựng khu dân cư Giồng Ao 01ha	8.187.000		8.000.000
Tổng cộng		214.098.000	29.234.000	139.000.000

9. Giải pháp về công tác thi đua khen thưởng, công tác đoàn thể và chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động:

Công tác thi đua khen thưởng cần phải được duy trì thường xuyên hơn, củng cố bộ máy làm công tác thi đua, xây dựng các chỉ tiêu cụ thể cho từng nhóm đối tượng để đánh giá - khen thưởng kịp thời.

Tăng cường hoạt động của đoàn thể; thường xuyên kiểm tra, cập nhật, bổ sung kịp thời các điều khoản của hợp đồng thỏa ước lao động tập thể để đảm bảo lợi ích hài hòa giữa người lao động và người sử dụng lao động tạo điều kiện cho công ty không ngừng phát triển.

Đảm bảo thực hiện tốt chế độ nghỉ dưỡng đối với người lao động, chăm lo cho người có công trong đơn vị.

IV. Phân công kế hoạch thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2018

Để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2018, Ban giám đốc Công ty phân công và giao chỉ tiêu cho các bộ phận tổ chức thực hiện như sau:

(Phụ lục 5: Bảng phân công các nhiệm vụ chính của các Phòng, Đội, Trạm, Xí nghiệp năm 2018)

Trên cơ sở các chỉ tiêu thực hiện, định hướng nhiệm vụ và giải pháp tổ chức thực hiện được nêu trên để thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu tài chính do Chủ sở hữu phân công thực hiện. Trên cơ sở chức năng nhiệm vụ được phân công đề nghị các Phòng, Xí nghiệp, Đội, Trạm trực thuộc Công ty căn cứ vào điều kiện, chức năng nhiệm vụ của mình xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ trong năm 2018 và gửi về Phòng tổ chức hành chính tổng hợp trình Ban giám đốc để phê duyệt trong tháng 1/2018 để triển khai thực hiện có hiệu quả. Đồng thời tập trung nỗ lực phấn đấu đạt và vượt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 do Chủ sở hữu giao thực hiện, trong đó tập trung nguồn lực để tham gia đấu thầu thi công các công trình trên địa bàn huyện theo kế hoạch đề ra để làm đầu mối công việc thực hiện trong năm 2018 và các năm tiếp theo.

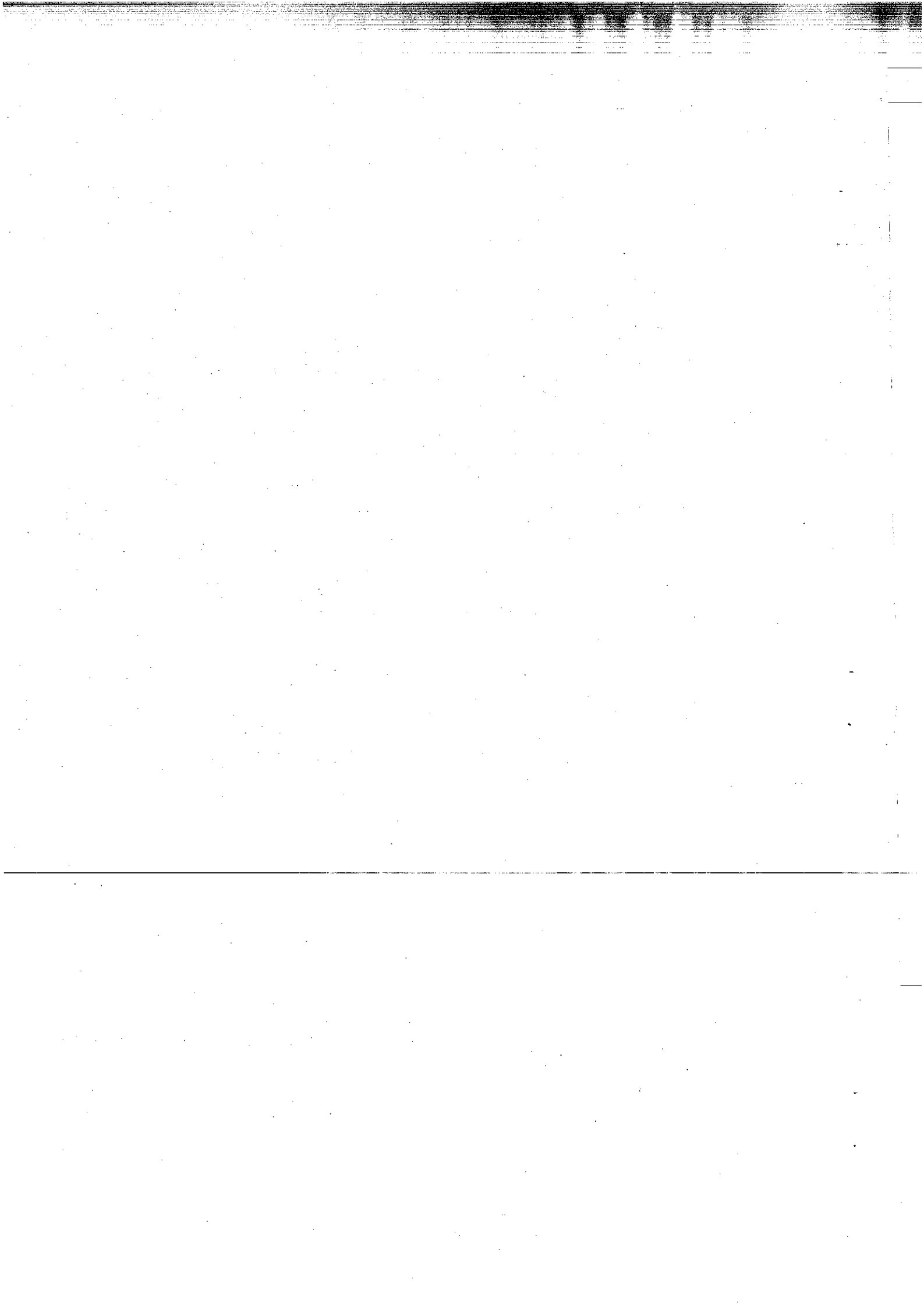
Định kỳ hàng quý các Phòng, Xí nghiệp, Đội, Trạm trực thuộc Công ty phải báo cáo sơ kết kết quả thực hiện để phân tích đánh giá rút kinh nghiệm và xây dựng kế hoạch, giải pháp thực hiện trong quý tới.

Nơi nhận:

- Thường trực Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Thống kê huyện;
- Phòng Tài chính kế hoạch huyện;
- Đảng ủy Công ty;
- Hội đồng thành viên Công ty;
- Các Phòng, Xí nghiệp, Đội, Trạm trực thuộc Công ty;
- Lưu.



Nguyễn Văn Hiếu



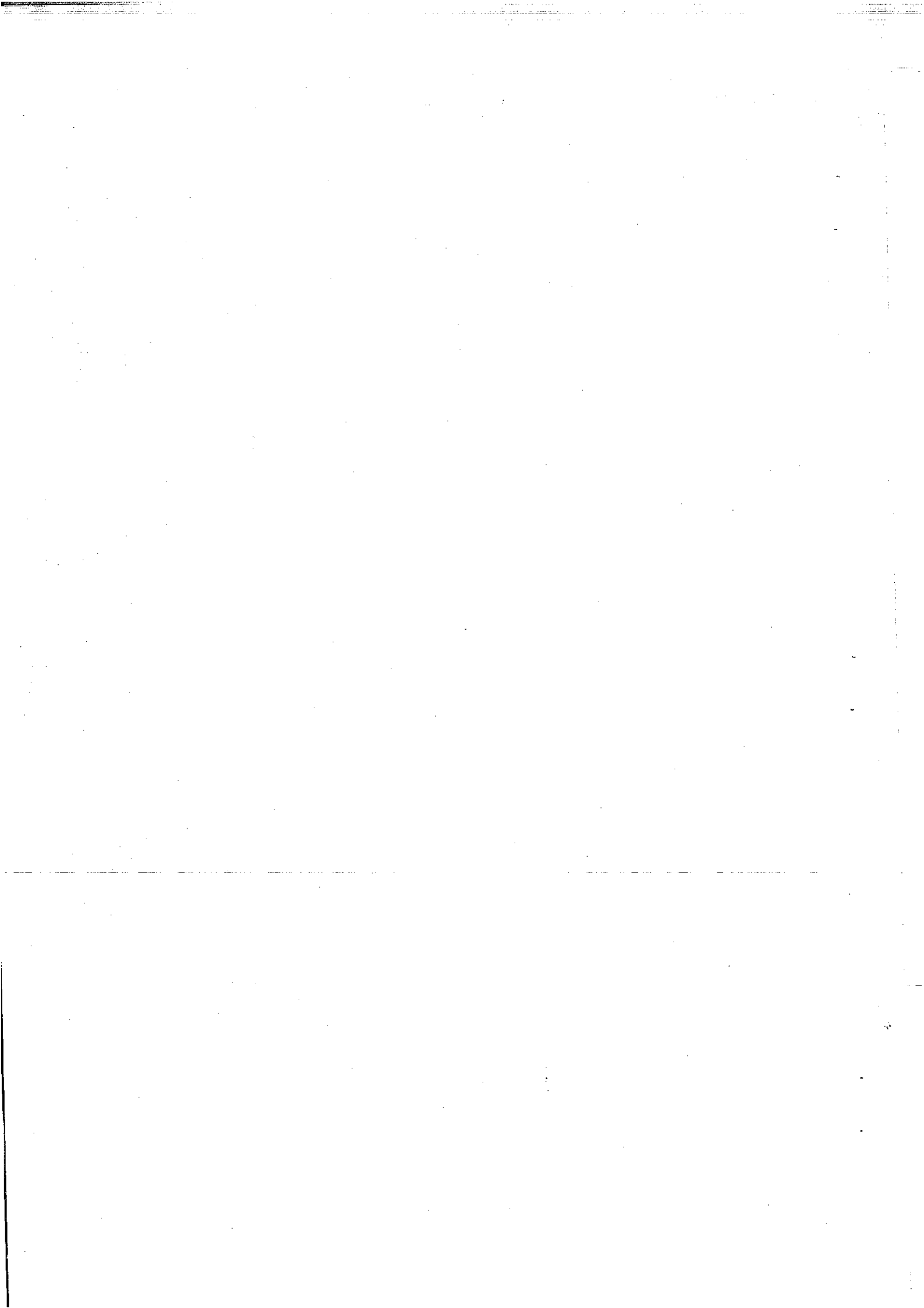


PHỤ LỤC I

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CÔNG ÍCH - SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

ĐVT: 1000 VNĐ

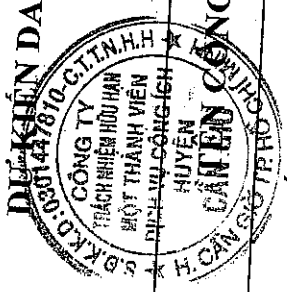
Chi tiêu	Kế hoạch năm 2017	Kết quả thực hiện năm 2017	Kế hoạch thực hiện năm 2018	Tỷ lệ %	
				So với kế hoạch năm 2017	So với doanh thu thực hiện 2017
1	2	3	4	5 = 4/2*100	6 = 4/3*100
TỔNG DOANH THU (I + II)					
I. Hoạt động công ích (1+2)	63.250.000	71.462.977	66.400.000	104,98	92,92
1. Thực hiện theo đơn đặt hàng và đấu thầu (1.1+1.2+...+1.8)	35.864.147	60.586.558	56.400.000	157,26	93,09
1.1 Quét dọn, thu gom vận chuyển xử lý rác	7.500.000	10.014.494	9.500.000		
1.2 Chăm sóc cây xanh trên địa bàn huyện Cần Giuờ.	2.727.000	2.860.479	2.500.000		
1.3 Quản lý chăm sóc cây xanh đường Rừng Sác	3.580.000	3.889.668	3.600.000		
1.4 Nạo vét cống hầm ga	5.127.147	5.127.147	8.000.000		
1.5 Thu tiền quản lý bến xe		99.521			
1.6 Duy tu giao thông huyện Cần Giuờ		8.877.214	10.000.000		
1.7 Quản lý và bảo dưỡng thường xuyên đường Rừng Sác	9.000.000	19.948.542	14.700.000		
1.8 Quản lý bãi biển KDL 30/4		522.691	1.000.000		
1.9 Quản lý, nạo vét cống hầm ga tuyến đường Rừng Sác			2.000.000		
2. Tự thực hiện (2.1 + 2.2 +2,3)	7.930.000	9.246.802	5.100.000	64,31	55,15
2.1 Cung cấp nước sinh hoạt	6.180.000	6.745.433	3.000.000	48,54	44,47
+ Doanh thu trạm nước Cần Thạnh	6.000.000	6.438.524	3.000.000		
+ Lắp đặt đồng hồ nước	180.000	306.909			
2.2 Kinh doanh nghĩa trang Bình Khánh	1.500.000	2.062.346	1.500.000	100,00	72,73
2.3 Công tác quản lý cấp bù gia nước	250.000	439.023	600.000	240,00	136,67
II. Hoạt động sản xuất kinh doanh khác (1 + 2+ 3)	27.385.853	10.876.419	10.000.000	36,52	91,94
1. Kinh doanh vật liệu xây dựng	4.000.000	2.443.682			
2. Đấu thầu thi công các công trình	23.385.853	8.432.737	10.000.000	42,76	118,59

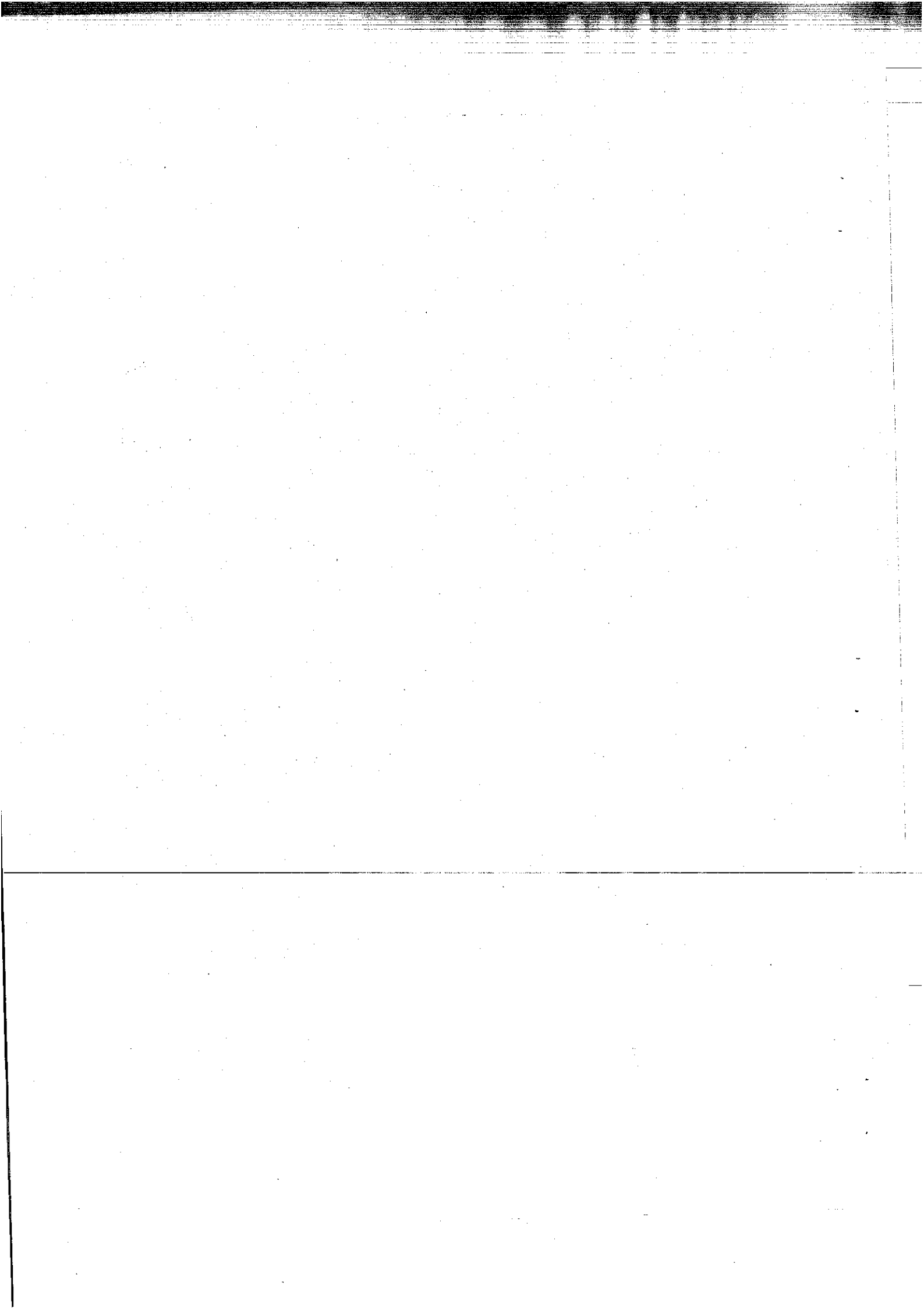


PHỤ LỤC 4
DỰ KIẾN DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH ĐẦU THẦU THỰC HIỆN NĂM 2018

ĐVT: 1000 VND

STT	CÔNG TRÌNH	GIÁ TRỊ	CHỦ ĐẦU TƯ
1	Quản lý, nạo vét công hầm ga tuyến đường Rừng Sác	1.500.000	Khu quản lý giao thông đô thị số 4
2	Đảm bảo giao thông tuyến đường Rừng Sác	28.000.000	Khu quản lý giao thông đô thị số 4
3	Các công trình nông thôn mới trên địa bàn huyện Cần Giờ năm 2018	60.000.000	Ban QLNTM các xã trên địa bàn huyện, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình huyện Cần Giờ
4	Các công xây dựng hệ thống thủy lợi trên địa bàn huyện Cần Giờ năm 2018	8.000.000	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình huyện Cần Giờ
5	Các công trình phòng chống lụt bão trên địa bàn huyện	20.000.000	Phòng QLĐT huyện và Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình huyện Cần Giờ
TỔNG CỘNG		117.500.000	





PHỤ LỤC 5
BẢNG PHÂN CÔNG CÁC NHIỆM VỤ CHÍNH CỦA CÁC PHÒNG, ĐỘI, TRẠM, XÍ NGHIỆP TRONG NĂM 2018

Stt	Bộ phận thực hiện	Thời gian thực hiện	Nội dung thực hiện	Lãnh đạo phụ trách
I	BỘ PHẬN GIÁN TIẾP			
1	Phòng Kế toán tài vụ	Tháng 2/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu cho Ban giám đốc trình Hội đồng thành viên Công ty phê duyệt chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2018 để tổ chức thực hiện. - Phối hợp với Phòng Tổ chức hành chính xây dựng Quỹ tiền lương của Công ty năm 2018. - Tham mưu trực tiếp cho Ban giám đốc Công ty trong công tác quản trị tài chính của Công ty; trong đó nâng cao năng lực quản lý các khoản chi phí có liên quan nhằm đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh đảm bảo lợi nhuận được giao và bảo toàn, phát triển vốn được Chủ sở hữu giao. - Tham mưu cho Giám đốc Công ty đảm bảo nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty. - Làm việc với các Chủ đầu tư và các tổ chức tín dụng nhằm đảm bảo thu hồi 	Ông: Nguyễn Văn Hiếu – Giám đốc Công ty phụ trách chỉ đạo

Stt	Bộ phận thực hiện	Thời gian thực hiện	Nội dung thực hiện	Lãnh đạo phụ trách
4	Phòng Tổ chức hành chính	Tháng 01/2018	<p>bộ phận trực thuộc trong quá trình sản xuất về mặt khối lượng, chất lượng, tiến độ, an toàn lao động, vệ sinh môi trường.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế, thẩm định hồ sơ các công trình sửa chữa, xây mới của Công ty. - Chủ trì và phối hợp các bộ phận trực thuộc lập hồ sơ quản lý chất lượng, thanh quyết toán công trình. - Báo cáo tình hình sử dụng lao động năm 2017 và kế hoạch sử dụng lao động năm 2018. - Phối hợp với Phòng Kế toán tài vụ xác định Quỹ tiền lương thực hiện năm 2017 và xây dựng Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2018. - Xây dựng kế hoạch rà soát sắp xếp lại cơ cấu tổ chức, nhân sự, Kế hoạch tuyển dụng lao động, đào tạo và bồi dưỡng lao động. - Tổ chức Hội nghị người lao động gắn với đối thoại định kỳ; phát động phong trào thi đua năm 2018. - Xây dựng kế hoạch cổ phần hóa theo Nghị định 126/2017/NĐ-CP ngày 	Ông Nguyễn Văn Hiếu Giám đốc phụ trách chỉ đạo

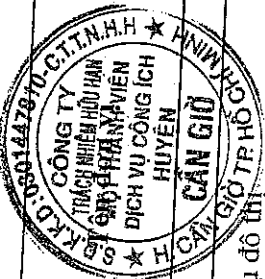
Stt	Bộ phận thực hiện	Thời gian thực hiện	Nội dung thực hiện	Lãnh đạo phụ trách
		Thực hiện xuyên suốt năm 2018	<p>16/11/2017 và báo cáo tiến độ thực hiện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện tốt công tác tham mưu cho lãnh đạo Công ty trong công tác quản trị nguồn nhân lực và thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với người lao động. - Xây dựng chính sách tiền lương cho người lao động trình Giám đốc Công ty xem xét đề trình Hội đồng thanh viên Công ty; - Thường xuyên tổ chức kiểm tra giám sát hoạt động phong trào thi đua của các bộ phận trong Công ty. 	
II	BỘ PHẬN TRỰC TIẾP			GIỚI
1	Đội Dịch vụ đô thị	Thực hiện xuyên suốt trong năm 2018	Giao doanh thu thực hiện trong năm 2018: 24.100.000.000 đồng, Lợi nhuận sau thuế: 3.615.000.000 đồng	Ông Đoàn Văn Trinh - Phó Giám đốc phụ trách
2	Xí nghiệp xây dựng công trình số 1	Thực hiện xuyên suốt trong năm 2018	Giao doanh thu thực hiện trong năm 2018: 23.700.000.000 đồng, Lợi nhuận sau thuế: 1.185.000.000 đồng	Ông Nguyễn Duy Lộc- Phó Giám đốc phụ trách.
3	Trạm cấp nước	Thực hiện từ ngày 1/1 đến 30/6/2018	Giao doanh thu thực hiện trong năm 2018: 2.500.000.000 đồng, Lợi nhuận sau thuế: 650.000.000 đồng	Ông Đoàn Văn Trinh - Phó Giám đốc phụ trách
4	Đội thi công công trình		Giao doanh thu thực hiện trong năm 2018:	Ông Nguyễn Duy Lộc - Phó

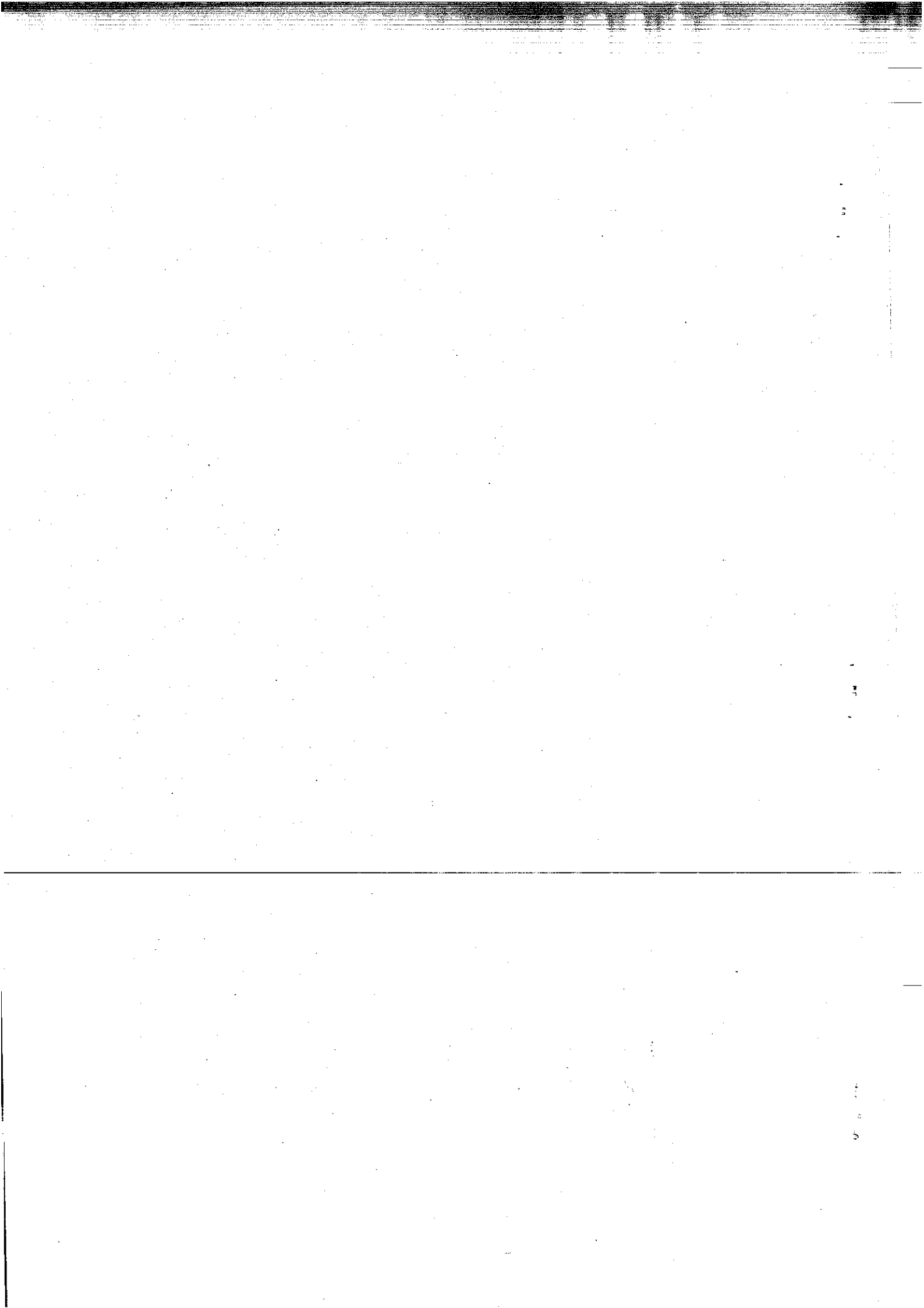


Stt	Bộ phận thực hiện	Thời gian thực hiện	Nội dung thực hiện	Lãnh đạo phụ trách
			14.500.000.000 đồng, Lợi nhuận sau thuế: 435.000.000 đồng	Giám đốc phụ trách.
5	Đội cấp bù giá nước	Thực hiện từ ngày 1/1 đến 30/6/2018	Giao doanh thu thực hiện trong năm 2018: 600.000.000 đồng, Lợi nhuận sau thuế: 60.000.000 đồng	Ông Đoàn Văn Trinh - Phó Giám đốc phụ trách
6	Đội Dịch vụ du lịch	Thực hiện xuyên suốt trong năm 2018	Giao doanh thu thực hiện trong năm 2018: 1.000.000.000 đồng (đặt hàng của huyện và kinh doanh khác của Đội), Lợi nhuận sau thuế: 100.000.000 đồng	Ông Đoàn Văn Trinh - Phó Giám đốc phụ trách

BẢNG TỔNG HỢP PHÂN BỐ CHI PHÍ VÀ LỢI NHUẬN THỰC HIỆN CỦA CÁC BỘ PHẬN NĂM 2018

	Doanh thu	Kế hoạch phân bổ chi phí thực hiện				Lợi nhuận
		Chi phí giá vốn	Chi phí bán hàng	Chi phí quản lý	Cộng	
Đội dịch vụ đô thị	2					7=2-6
	28.100.000	19.863.000	-	3.342.000	23.205.000	4.895.000
Trạm nước	3.000.000	810.000	1.050.000,00	360.000	2.220.000	780.000
Đội quản lý cấp bù giá nước	600.000	480.000	-	60.000	540.000	60.000
Xí Nghiệp 1	29.200.000	24.326.000	-	3.504.000	27.830.000	1.370.000
Đội thi công công trình	10.000.000	8.500.000	-	1.200.000	9.700.000	300.000
Đội Dịch vụ du lịch	1.000.000	780.000	-	120.000	900.000	100.000
TỔNG CỘNG	71.900.000	54.759.000	1.050.000	8.586.000	64.395.000	7.505.000





**CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
DỊCH VỤ CÔNG ÍCH HUYỆN CÀN GIỜ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHỤ LỤC 3

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CỔ PHẦN HOÁ

CỦA CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DỊCH VỤ CÔNG ÍCH HUYỆN CÀN GIỜ TRONG NĂM 2018

Căn cứ Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về chuyển đổi doanh nghiệp nhà nước và Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên (10) doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần.
Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ công ích huyện Càn Giờ xây dựng tiến độ cổ phần hoá với những nội dung như sau:

STT	Nội dung thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kế hoạch thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
BƯỚC 1: XÂY DỰNG PHƯƠNG AN CỔ PHẦN HOÁ					
1	Thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ Giúp việc	Công ty, Sở ngành, Huyện cử nhân sự; Ban Đới mới quản lý DN trình UBND thành phố ban hành quyết	Tháng 10/2016	Quyết định số 5586/QĐ-UBND ngày 24/10/2016 của UBND thành phố	
2	Thành lập Tổ giúp việc (TGV) của BCĐCPH Công ty	Công ty, Sở ngành, Huyện cử nhân sự; Trưởng BCĐCPH ban hành QĐ	Tháng 10/2016	Quyết định số 449/QĐ-ĐMDN-BCĐ ngày 26/10/2016 của BCĐ CPH	
3	Chọn đơn vị tư vấn CPH và tư vấn xác định giá trị doanh nghiệp (XDGTĐN)	Tổ giúp việc báo cáo BCĐ BCĐ trình UBND thành phố	Tháng 11/2016	Công văn số 7168/UBND-KT ngày 09/12/2016 của UBND thành phố	
II					
1	Chọn thời điểm XDGTĐN	Công ty và Tổ giúp việc phối hợp báo cáo BCĐ, BCĐ trình UBND thành phố	Tháng 01 năm 2018		
2	Chuẩn bị hồ sơ, tài liệu	Công ty thực hiện	Tháng 01 năm 2018		
2,1	Các Hồ sơ pháp lý về thành lập doanh nghiệp.	Công ty thực hiện	Tháng 02 năm 2018		
2,2	Các Hồ sơ pháp lý về tài sản, nguồn vốn, công nợ của doanh nghiệp	Công ty thực hiện	Tháng 02 năm 2018		

STT	Nội dung thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kế hoạch thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
3	Báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán thuế của công ty đến thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp.	Công ty thực hiện	Tháng 02 năm 2018		
4	Lập dự toán chi phí cổ phần hóa theo chế độ quy định.	Công ty thực hiện	Tháng 01 năm 2018		
5	Phương án sử dụng đất của doanh nghiệp đang quản lý phù hợp với quy định của pháp luật đất đai, pháp luật về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước trong từng thời kỳ đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.	Công ty thực hiện	Tháng 01 năm 2018		
6	Lập danh sách và phương án sử dụng lao động đang quản lý.	Công ty thực hiện	Tháng 03 năm 2018		
7	Lựa chọn phương pháp, hình thức xác định giá trị doanh nghiệp, lựa chọn thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp phù hợp với điều kiện của doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn có liên quan đến cổ phần hóa.	TGV, Công ty và đơn vị tư vấn phối hợp thực hiện	Tháng 01 năm 2018		
III	Chuẩn bị hồ sơ, tài liệu trình UBND thành phố quyết định phê duyệt dự toán chi phí cổ phần hóa				
1	Công ty lập dự toán chi phí cổ phần hóa theo chế độ quy định trình BCD CPH xem xét và trình UBND thành phố phê duyệt	Công ty thực hiện	Tháng 01 năm 2018		
2	BCĐ CPH xem xét dự toán chi phí cổ phần hóa do Công ty lập và trình UBND thành phố phê duyệt.	BCĐ CPH	Tháng 02 năm 2018		
3	UBND thành phố quyết định phê duyệt	UBND thành phố	Tháng 02 năm 2018		
IV	Tổ chức kiểm kê, xử lý những vấn đề về tài chính và tổ chức xác định giá trị doanh nghiệp.				
1	Kiểm kê, phân loại tài sản và quyết toán tài chính, quyết toán thuế, phối hợp với các cơ quan có liên quan xử lý những vấn đề về tài chính đến thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp.		Tháng 02 năm 2018		
1,1	Thực hiện báo cáo quyết toán, kiểm toán báo cáo tài chính đến thời điểm XDGTĐN	Công ty phối hợp đơn vị kiểm toán độc lập	Tháng 02 năm 2018		

STT	Nội dung thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kế hoạch thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
1,2	Xử lý các vấn đề tài chính khi thực hiện chuyển đổi DNND thành công ty có phân bao gồm: - Đối chiếu công nợ và các nội dung liên quan đến công nợ - Xử lý đối với tài sản thừa, thiếu, tài sản không cần dùng, tài sản ứ đọng, tài sản chờ thanh lý - Xử lý các khoản tiền doanh nghiệp đã trả trước cho đơn vị cung cấp hàng hóa, dịch vụ - Xử lý các quỹ như: Quỹ khen thưởng, phúc lợi, Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành - Các vấn đề khác có liên quan như: Tài sản, vật tư, xây dựng cơ bản dở dang, đầu tư tài chính, ...	Tư vấn và Công ty phối hợp thực hiện	Tháng 02 năm 2018		
1,3	Gửi công văn đề nghị cơ quan thuế thực hiện quyết toán thuế để Công ty thực hiện CPH	Công ty thực hiện	Tháng 02 năm 2018		
2	Gửi phương án sử dụng đất đã được duyệt cùng toàn bộ hồ sơ có liên quan đến UBND thành phố để xin ý kiến về giá đất làm căn cứ để xác định giá trị doanh nghiệp. Lập ưu tức xác định tại sao xin giao và trả tại sao không xin giao. Cụ thể:		Tháng 01 năm 2018 Tháng 01 năm 2018		
2,1	Rà soát các nhà đất, tài sản đang quản lý, sử dụng đúng mục đích sản xuất kinh doanh đã hạch toán trong sổ sách kế toán gửi văn bản lên Sở Tài chính, (Ban Chỉ đạo 09) về giao tài sản (Bất động sản, nhà cửa vật kiến trúc, tài sản cần dùng, tài sản không cần dùng...)	Tư vấn và Công ty phối hợp thực hiện	Tháng 01 năm 2018		
2,2	Sở Tài chính xem xét và trình UBND thành phố ban hành quyết định giao tài sản cho doanh nghiệp CPH	Sở Tài chính	Tháng 02 năm 2018		
2,3	UBND thành phố ban hành quyết định quyết định giao tài sản cho doanh nghiệp CPH	UBND thành phố	Tháng 03 năm 2018		
3	Tổ chức xác định giá trị doanh nghiệp.		Tháng 04 năm 2018		
3,1	Lập và hoàn chỉnh hồ sơ XDGTĐN		Tháng 03 năm 2018		
3,2	Tư vấn xem xét, có ý kiến hồ sơ XDGTĐN	Tư vấn và Công ty phối hợp thực hiện	Tháng 03 năm 2018		
V	Quyết định và công bố giá trị doanh nghiệp.	Tư vấn thực hiện	Tháng 04 năm 2018		

STT	Nội dung thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kế hoạch thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
1	Ban Chi đạo thẩm tra kết quả kiểm kê, phân loại tài sản và kết quả xác định giá trị doanh nghiệp, báo cáo UBND thành phố quyết định công bố giá trị doanh nghiệp.	ĐCV chi đạo TGV, Công ty phối hợp với TV hoàn chỉnh báo cáo trình UBND thành phố	Tháng 04 năm 2018		
2	Kiểm tra, dự thảo quyết định công bố giá trị doanh nghiệp trình UBND thành phố ký và phát hành	Văn phòng UBND thành phố	Tháng 05 năm 2018		
VI	Hoàn tất Phương án cổ phần hóa trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.				
1	Lập Phương án cổ phần hóa doanh nghiệp. Phương án cổ phần hóa bao gồm các nội dung cơ bản như:	TGV phối hợp Công ty, tổ chức tư vấn thực hiện	Tháng 06 năm 2018		
1,1	Thực trạng của công ty ở thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp.		Tháng 06 năm 2018		
1,2	Kết quả xác định giá trị doanh nghiệp và những vấn đề cần tiếp tục xử lý.		Tháng 06 năm 2018		
1,3	Hình thức cổ phần hóa và vốn điều lệ theo yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty cổ phần.		Tháng 06 năm 2018		
1,4	Cơ cấu vốn điều lệ, giá khởi điểm và phương thức phát hành cổ phiếu theo quy định.		Tháng 06 năm 2018		
1,5	Dự thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty cổ phần theo các quy định của Luật doanh nghiệp và các văn bản pháp luật hiện hành.		Tháng 06 năm 2018		
1,6	Phương án sắp xếp lại lao động đã được cơ quan đại diện chủ sở hữu phê duyệt.		Tháng 06 năm 2018		
1,7	Phương án hoạt động sản xuất kinh doanh trong 3 - 5 năm tiếp theo.		Tháng 06 năm 2018		
1,8	Phương án sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.		Tháng 06 năm 2018		
2	Ban Chi đạo chỉ đạo Tổ giúp việc cùng với doanh nghiệp phối hợp với tổ chức tư vấn tổ chức công khai Phương án cổ phần hóa và gửi tới từng bộ phận trong công ty để nghiên cứu trước khi tổ chức Hội nghị người lao động (bắt buộc).	TGV phối hợp Công ty, tổ chức tư vấn thực hiện	Tháng 07 năm 2018		
	Sau Hội nghị người lao động, Tổ giúp việc, doanh nghiệp phối hợp với tổ chức tư vấn hoàn thiện Phương án cổ phần hóa để trình cơ quan đại diện chủ sở hữu phê duyệt.				
3	Ban Chi đạo thẩm định phương án cổ phần hóa báo cáo cơ quan đại diện chủ sở hữu phê duyệt phương án cổ phần hóa phê duyệt.		Tháng 08 năm 2018		

STT	Nội dung thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kế hoạch thực hiện	Tiến độ thực hiện	Chi chú
3,1	Gửi phương án CPH cho các Sở, ban ngành góp ý và nhận văn bản góp ý từ các Sở, ban ngành	Chi cục Tài chính doanh nghiệp, Sở LĐ-TBXH, Sở KH-ĐT	Tháng 07 năm 2018		
3,2	Lựa chọn, đề xuất người đại diện phần vốn góp nhà nước tại doanh nghiệp	Công ty thực hiện	Tháng 07 năm 2018		
3,3	Hoàn chỉnh theo góp ý của Sở, ban ngành và thông qua TGV về phương án CPH	Tư vấn và Công ty phối hợp thực hiện	Tháng 08 năm 2018		
3,4	Trình BCD xem xét và thông qua phương án CPH	TGV phối hợp Công ty, tổ chức tư vấn thực hiện	Tháng 08 năm 2018		
4	BCD CPH trình UBND thành phố quyết định phê duyệt Phương án cổ phần hóa	Ban Chỉ đạo cổ phần hóa thực hiện	Tháng 08 năm 2018		

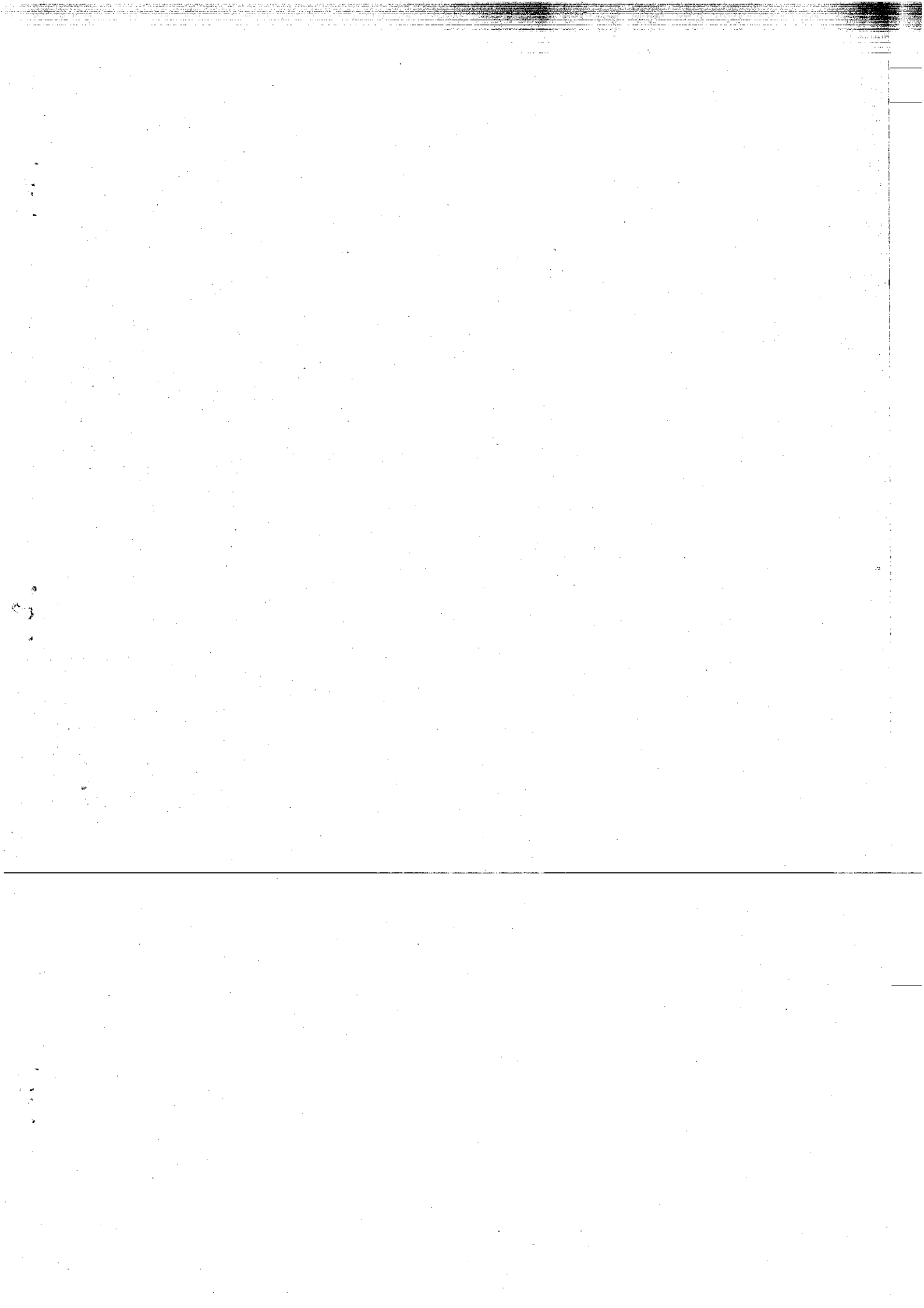
Bước 2. TỔ CHỨC THỰC HIỆN PHƯƠNG ÁN CỔ PHẦN HÓA

1	Tổ chức bán cổ phần theo phương án cổ phần hóa đã được duyệt.				
1	Lập phương án bán đấu giá lượng cổ phần ra bên ngoài: xây dựng lộ trình đấu giá, quy chế đấu giá và bảng công bố thông tin. Đồng thời xác định thời điểm tổ chức đấu giá	Tư vấn phối hợp Công ty và SGDCK (nếu đấu giá qua SGDCK)	Tháng 10 năm 2018		
2	Thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng giá khởi điểm và số lượng cổ phần bán ra bên ngoài	Tư vấn và Công ty phối hợp	Tháng 10 năm 2018		
3	Chuẩn bị các biểu mẫu, tổ chức nhận đăng ký, thu tiền đặt cọc mua cổ phần của nhà đầu tư bên ngoài	Tư vấn phối hợp Công ty và SGDCK (nếu đấu giá qua SGDCK)	Tháng 10 năm 2018		
4	Lập danh sách nhà đầu tư đăng ký hợp lệ	Tư vấn phối hợp Công ty và SGDCK (nếu đấu giá qua SGDCK) và BCD thông qua	Tháng 10 năm 2018		
5	Tổ chức buổi đấu giá bán cổ phần ra bên ngoài: Gửi phiếu tham gia dự đấu giá đến từng nhà đầu tư, lập chương trình, soạn thảo các văn bản, chuẩn bị phần mềm đấu giá, ... thực hiện đấu giá, xác định danh sách nhà đầu tư được mua cổ phần	Tư vấn phối hợp Công ty và SGDCK (nếu đấu giá qua SGDCK) và BCD thông qua	Tháng 11 năm 2018		
6	Thu tiền bán đấu giá cổ phần của các nhà đầu tư và chuyển về cho cơ quan nhà nước theo quy định	Tư vấn phối hợp SGDCK (nếu đấu giá qua SGDCK)	Tháng 11 năm 2018		

STT	Nội dung thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kế hoạch thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
II	Ban Chi đạo chi đạo doanh nghiệp bán cổ phần ưu đãi cho người lao động và tổ chức công đoàn tại doanh nghiệp (nếu có) theo phương án đã duyệt.		Tháng 12 năm 2018		
III	Căn cứ vào kết quả tổng hợp bán cổ phần cho các đối tượng theo quy định trong phương án cổ phần hóa, Ban Chi đạo chi đạo doanh nghiệp chuyên tiền thu từ cổ phần hóa về Quỹ theo quy định.		Tháng 12 năm 2018		
IV	Trường hợp không bán hết cổ phần cho các đối tượng theo đúng phương án cổ phần hóa được duyệt, Ban Chi đạo báo cáo cơ quan đại diện chủ sở hữu quyết định phê duyệt phương án cổ phần hóa ra quyết định điều chỉnh quy mô, cơ cấu cổ phần của doanh nghiệp cổ phần hóa.		Tháng 12 năm 2018		
I	Ban Chi đạo báo cáo cơ quan đại diện chủ sở hữu quyết định cử người làm đại diện phân vốn tại các doanh nghiệp cổ phần hóa có vốn nhà nước tiếp tục tham gia trong công ty cổ phần và chịu trách nhiệm thực hiện quyền và nghĩa vụ của đại diện chủ sở hữu phân vốn nhà nước theo quy định của pháp luật.	Trưởng BCD và HĐTV công ty thống nhất với HFIC	Tháng 12 năm 2018		
2	Trình UBND thành phố quyết định cử Người đại diện vốn nhà nước	Sở Nội vụ phối hợp với BTCTU trình BCS Đảng UBND thành phố trình TTTU xem xét, quyết định	Tháng 12 năm 2018		
3	Quyết định cử Người đại diện vốn nhà nước	UBND thành phố	Tháng 12 năm 2018		
BƯỚC 3. HOÀN TẤT VIỆC CHUYỂN ĐỔI DOANH NGHIỆP THÀNH CÔNG TY CỔ PHẦN					
I	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất và đăng ký doanh nghiệp.				
1	Ban Chi đạo chi đạo Tổ giúp việc, người đại diện phân vốn nhà nước (nếu có) và doanh nghiệp tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất để thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động, phương án sản xuất kinh doanh, bầu Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và bộ máy điều hành công ty cổ phần.	Tư vấn và Công ty phối hợp thực hiện	Tháng 01 năm 2019		
2	Căn cứ vào kết quả Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất, Hội đồng quản trị công ty cổ phần thực hiện đăng ký doanh nghiệp theo quy định.	Hội đồng quản trị, phòng Tổ chức - Hành chính thực hiện	Tháng 01 năm 2019		

STT	Nội dung thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kế hoạch thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
II	Tổ chức quyết toán, bàn giao giữa doanh nghiệp và công ty cổ phần.				
1	Trong thời gian 90 ngày kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu, Ban Chi đạo chi đạo Tổ giúp việc và doanh nghiệp lập báo cáo tài chính tại thời điểm công ty cổ phần được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu, thực hiện quyết toán thuế, kiểm toán báo cáo tài chính, quyết toán chi phí cổ phần hóa, báo cáo cơ quan đại diện chủ sở hữu.	Hội đồng quản trị và một số phòng nghiệp vụ thực hiện	Tháng 01 năm 2019		
2	Căn cứ kết quả xác định lại giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm đăng ký doanh nghiệp của cơ quan đại diện chủ sở hữu, Ban Chi đạo chi đạo Tổ giúp việc và doanh nghiệp tổ chức bàn giao giữa doanh nghiệp và công ty cổ phần.	Hội đồng quản trị và một số phòng nghiệp vụ thực hiện	Tháng 01 năm 2019		
3	Tổ chức ra mắt công ty cổ phần và thực hiện báo cáo trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.	Hội đồng quản trị, phòng Tổ chức - Hành chính thực hiện	Tháng 01 năm 2019		





PHỤ LỤC 2
Tiến độ tổ chức thực hiện dự án 08 Khu dân cư
(Năm 2018)

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
I	Dự án DTXD khu dân cư Cọ Dầu				
1	Tổ chức thi công công trình	Nhà thầu xây lắp	Tư vấn giám sát, Tư vấn QLDA, Tư vấn thiết kế, Chủ đầu tư	Tháng 1 - tháng 4	
2	Nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng	Chủ đầu tư	Nhà thầu xây lắp, Tư vấn giám sát, Tư vấn QLDA, Tư vấn thiết kế	Tháng 5	Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn - TNHH MTV phải hoàn thành công tác lắp đặt hệ thống cấp nước trong tháng 3
3	Tổ chức lựa chọn Đơn vị Tư vấn kiểm toán	Chủ đầu tư	Tư vấn đầu thầu, Tư vấn QLDA	Tháng 5	
4	Kiểm toán quyết toán dự án hoàn thành	Chủ đầu tư	Tư vấn QLDA, Tư vấn giám sát, Nhà thầu xây lắp	Tháng 6	
5	Tập và trình duyệt báo cáo quyết toán dự án hoàn thành	Chủ đầu tư		Tháng 7	
II	Dự án DTXD khu dân cư Bà Xán				
1	Tổ chức thi công công trình	Nhà thầu xây lắp	Tư vấn giám sát, Tư vấn QLDA, Tư vấn thiết kế, Chủ đầu tư	Tháng 1 - tháng 4	
2	Nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng	Chủ đầu tư	Nhà thầu xây lắp, Tư vấn giám sát, Tư vấn QLDA, Tư vấn thiết kế	Tháng 5	- Điều chỉnh Quy hoạch, điều chỉnh dự án hoàn thành trong tháng 3. - Tổng Công ty cấp



Stt	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
3	Tò chức lựa chọn Đơn vị Tư vấn kiểm toán	Chủ đầu tư	Tư vấn đầu thầu, Tư vấn QLDA	Tháng 5	nước Sài Gòn TNHH MTV phải hoàn thành công tác lắp đặt hệ thống cấp nước trong tháng 3
4	Kiểm toán quyết toán dự án hoàn thành	Chủ đầu tư	Tư vấn QLDA, Tư vấn giám sát, Nhà thầu xây lắp	Tháng 6	
5	Lập và trình duyệt báo cáo quyết toán dự án hoàn thành	Chủ đầu tư		Tháng 7	
III	Dự án ĐTXD khu dân cư Cá Cháy				
1	Tò chức thi công công trình	Nhà thầu xây lắp	Tư vấn giám sát, Tư vấn QLDA, Tư vấn thiết kế, Chủ đầu tư	Tháng 1- tháng 6	Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn TNHH MTV phải hoàn thành công tác lắp đặt hệ thống cấp nước trong tháng 5
2	Nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng	Chủ đầu tư	Nhà thầu xây lắp, Tư vấn giám sát, Tư vấn QLDA, Tư vấn thiết kế	Tháng 7	
3	Tò chức lựa chọn Đơn vị Tư vấn kiểm toán	Chủ đầu tư	Tư vấn đầu thầu, Tư vấn QLDA	Tháng 7	
4	Kiểm toán quyết toán dự án hoàn thành	Chủ đầu tư	Tư vấn QLDA, Tư vấn giám sát, Nhà thầu xây lắp	Tháng 8	
5	Lập và trình duyệt báo cáo quyết toán dự án hoàn thành	Chủ đầu tư		Tháng 9	
IV	Dự án Xây dựng khu dân				

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
	cur Giồng Ao 1ha				
1	Tổ chức lựa chọn nhà thầu xây lắp, Tư vấn QLDA, Tư vấn giám sát	Chủ đầu tư	Tư vấn đầu thầu	Tháng 2 – tháng 3	
2	Tổ chức thi công công trình	Nhà thầu xây lắp	Tư vấn giám sát, Tư vấn QLDA, Tư vấn thiết kế, Chủ đầu tư	Tháng 4 – tháng 6	
3	Nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng	Chủ đầu tư	Nhà thầu xây lắp, Tư vấn giám sát, Tư vấn QLDA, Tư vấn thiết kế	Tháng 7	
4	Tổ chức lựa chọn Đơn vị Tư vấn kiểm toán	Chủ đầu tư	Tư vấn đầu thầu, Tư vấn QLDA	Tháng 7	
5	Kiểm toán quyết toán dự án hoàn thành	Chủ đầu tư	Tư vấn QLDA, Tư vấn giám sát, Nhà thầu xây lắp	Tháng 8	
6	Lập và trình duyệt báo cáo quyết toán dự án hoàn thành	Chủ đầu tư		Tháng 9	
	Dự án Xây dựng khu dân cư Giồng Ao 6ha				
1	Tổ chức lựa chọn nhà thầu Tư vấn QLDA, Tư vấn thiết kế	Chủ đầu tư	Tư vấn đầu thầu	Tháng 1 – tháng 2	
2	Lập Thiết kế bản vẽ thi công – Dự toán	Tư vấn thiết kế	Chủ đầu tư, Tư vấn QLDA	Tháng 2	
3	Trình duyệt Thiết kế bản vẽ thi công – Dự toán	Chủ đầu tư	Tư vấn QLDA	Tháng 2 – tháng 3	
4	Trình duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu	Chủ đầu tư	Tư vấn QLDA	Tháng 3	
5	Tổ chức lựa chọn nhà thầu xây lắp, Tư vấn giám sát	Chủ đầu tư	Tư vấn đầu thầu	Tháng 4 – tháng 5	

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
6	Tổ chức thi công công trình	Nhà thầu xây lắp	Tư vấn giám sát, Tư vấn QLDA, Tư vấn thiết kế, Chủ đầu tư	Tháng 6 – tháng 11	
7	Nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng	Chủ đầu tư	Nhà thầu xây lắp, Tư vấn giám sát, Tư vấn QLDA, Tư vấn thiết kế	Tháng 12	
8	Tổ chức lựa chọn Đơn vị Tư vấn kiểm toán	Chủ đầu tư	Tư vấn đầu thầu, Tư vấn QLDA	Tháng 12	
9	Kiểm toán quyết toán dự án hoàn thành	Chủ đầu tư	Tư vấn QLDA, Tư vấn giám sát, Nhà thầu xây lắp	Tháng 1/2019	
10	Lập và trình duyệt báo cáo quyết toán dự án hoàn thành	Chủ đầu tư		Tháng 2/2019	
VI	Dự án khu dân cư Đồng Tranh, Hòa Hiệp, Vàm Sát				
	Tiếp tục kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố, Sở ngành xem xét bố trí và phân cấp nguồn vốn cho Ủy ban nhân dân huyện để thanh toán chi phí cho các nhà thầu đã tham gia thực hiện dự án như chi phí tư vấn, chi phí đầu tư hạ tầng, chi phí lập đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500 và chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng. Đề Sở Tài chính có cơ sở xem xét, trình Ủy ban nhân dân thành phố chấp thuận chủ trương, Công ty phải thực hiện các nội dung công việc như sau:				
1	Rà soát, thông kê nguồn vốn thực hiện và tất cả các chi phí (thu, chi) liên quan đến việc thực hiện 08 dự án khu dân cư	Phòng Kế toán – Tài vụ	Phòng Kế hoạch – Đầu tư, phòng Kỹ thuật	Tháng 12/2017 – tháng 1/2018	
2	Báo cáo cho Sở Tài chính về nguồn vốn thực hiện và tất cả các chi phí (thu, chi) liên quan đến việc thực hiện	Ban Giám đốc		Tháng 2	

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
VI	<p>08 dự án khu dân cư</p> <p>Kiến nghị UBND thành phố, các sở, ngành thành phố xem xét, chấp thuận sử dụng nguồn vốn đã được bố trí cho từng dự án để thanh toán giá trị khối lượng công việc đã thực hiện như sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Thanh toán giá trị khối lượng công việc đã thực hiện hoàn thành cho các đơn vị đã tham gia thực hiện dự án trước đây; giá trị thanh toán căn cứ vào khối lượng thực tế thực hiện đã được nghiệm và giá trị được kiểm toán. 2. Thanh toán cho Chủ đầu tư giá trị khối lượng công việc đã thực hiện hoàn thành (Chủ đầu tư tự thực hiện) và các khoản chi phí Chủ đầu tư đã tạm ứng, thanh toán cho các đơn vị. 3. Thanh toán cho Chủ đầu tư chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng dự án khu dân cư Bà Xán với giá trị là 1.265.368.800 đồng (Chủ đầu 	Ban Giám đốc		Tháng 2	

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
	<p>tư đã tạm ứng kinh phí để chi trả cho các hộ dân có diện tích đất bị ảnh hưởng trong dự án).</p> <p>Bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dự án Đầu tư xây dựng khu dân cư kiểu mẫu Bà Xán: 527.761.000 đồng (Theo Quyết định số 291/QĐ.UB ngày 13 tháng 7 năm 2004). - Dự án Đầu tư xây dựng khu dân cư Bà Xán: 766.938.000 đồng (Theo Quyết định số 292/QĐ.UB ngày 13 tháng 7 năm 2004). 				

6